

Số: 224./QĐ-ĐHPT

Bình Thuận, ngày 16 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học
hệ chính quy của trường Đại học Phan Thiết**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT

- Căn cứ Quyết định số 394/2009/QĐ-TTg ngày 25/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phan Thiết;
- Căn cứ quyết định số 134/QĐ-ĐHPT ngày 02/04/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Phan Thiết;
- Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18/10/2016 về việc Phê duyệt Khung trình độ quốc gia;
- Xét đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo trường Đại học Phan Thiết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học** của Trường Đại học Phan Thiết.

Điều 2. Chuẩn đầu ra này được áp dụng từ Khóa tuyển sinh năm 2024 trở về sau.

Điều 3. Lãnh đạo các đơn vị, các Bộ môn, các cán bộ, giảng viên, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: TC-HC; P.QLĐT

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Võ Khắc Thường



DANH MỤC CHUẨN ĐẦU RA CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Thực hành theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm...
của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình đào tạo
01	7480201	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin
02	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Chuyên ngành Quản trị Tổ chức sự kiện và giải trí
03	7340301	Kế toán	Kế toán
04	7510605	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
05	7520130	Kỹ thuật ô tô	Kỹ thuật ô tô Chuyên ngành Cơ điện tử ô tô Chuyên ngành Công nghệ ô tô điện
06	7340107	Luật kinh tế	Luật kinh tế Luật thương mại quốc tế
07	7220201	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh Chuyên ngành Giảng dạy Tiếng Anh Chuyên ngành Tiếng Anh Du lịch Chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại
08	7810202	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
09	7810201	Quản trị khách sạn	Quản trị khách sạn
10	7340101	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh Chuyên ngành Marketing Chuyên ngành Quản trị vận tải hàng không Chuyên ngành Marketing và Truyền thông tích hợp Chuyên ngành Kinh doanh thời trang và Dệt may

ng

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình đào tạo
11	7340201	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng
12	7380101	Luật	Luật
13	7580201	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng
			Chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng cầu đường
14	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật xét nghiệm y học
15	7520103	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật cơ khí
			Chuyên ngành Cơ khí chế tạo máy
			Chuyên ngành Robot và Trí tuệ nhân tạo
			Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224../QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Công nghệ thông tin (Information Technology)
- Mã ngành: 7480201
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Hiểu được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam; Vận dụng được kiến thức về An ninh Quốc phòng.
- Nắm vững các kiến thức nền tảng về CNTT cùng các kiến thức khoa học cơ bản để vận dụng vào lĩnh vực chuyên ngành công nghệ thông tin.
- Vận dụng được các kỹ thuật, ngôn ngữ, công cụ lập trình, để phân tích thiết kế thuật toán.
- Sử dụng được các kỹ thuật phân tích thiết kế hệ thống thông tin, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu, tích hợp hệ thống, xây dựng phần mềm.
- Áp dụng được các kiến thức về mạng máy tính, an toàn thông tin và an ninh mạng để vận hành và bảo trì các hệ thống thông tin.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Phân tích, thiết kế và cài đặt được các phần mềm ứng dụng dựa trên việc phân tích và mô hình hóa yêu cầu người dùng.
- Nhận diện, phân tích và đánh giá được các vấn đề trong lĩnh vực CNTT.
- Thiết kế, vận hành và bảo trì được hệ thống mạng máy tính cho các tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng.
- Tham gia thực hiện, triển khai và quản lý được các dự án phần mềm quy mô vừa và nhỏ.

b. Kỹ năng mềm

- Áp dụng thuần thục được các kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

- Thực hiện được các kỹ năng làm việc, nghiên cứu và giải quyết vấn đề một cách tự chủ.

- Có chứng chỉ kỹ năng mềm do Trung tâm phát triển nguồn nhân lực trường Đại học Phan Thiết cấp

c. Kỹ năng ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Quản lý, điều hành, vận hành và triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn, các dự án CNTT một cách khoa học và hiệu quả.

- Tư duy sáng tạo, giải quyết được các vấn đề liên quan trong lĩnh vực CNTT.

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời; thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Có thể làm việc tại các cơ quan, đơn vị, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, bệnh viện, trường học, các công ty với vai trò là người tư vấn thiết kế, vận hành, bảo trì, gia công các phần mềm, các giải pháp xử lý thông tin, các hệ thống mạng.

- Có thể làm chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh (thương mại – dịch vụ) với qui mô vừa và nhỏ thuộc lĩnh vực CNTT.

- Có thể làm cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tại các viện và các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có tinh thần cầu tiến tiếp tục học tập để nâng cao trình độ, hoàn thiện bản thân.

- Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập, học tập sau đại học để nhận học vị thạc sĩ hoặc tiến sĩ trong lĩnh vực về CNTT và mở rộng sang các ngành khác như Khoa học máy tính, Trí tuệ nhân tạo, ...



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH & LỮ HÀNH
- CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ TỔ CHỨC SỰ KIỆN & GIẢI TRÍ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 224.../QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4... năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành – Chuyên ngành Quản trị tổ chức sự kiện & giải trí
- Mã ngành: 7810103
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Phân tích được vấn đề về đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước CHXHCN Việt Nam; Chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ...; kiến thức về tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững.

- Áp dụng được các kiến thức về quản lý, điều hành tổ chức sự kiện.
- Vận dụng linh hoạt các kiến thức sâu, rộng về nghiệp vụ tổ chức sự kiện trong thực tiễn nghề và công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu công việc.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thực hiện được các kế hoạch tổ chức công việc trong hoạt động tổ chức sự kiện và giải trí. Biết sắp xếp, giám sát và điều hành công việc đảm bảo nguyên tắc, quy trình làm việc tốt nhất.
- Vận dụng linh hoạt các kiến thức về lý thuyết của ngành Quản trị tổ chức sự kiện và giải trí vào thực tiễn.

b. Kỹ năng mềm

- Thực hiện thành thạo các kỹ năng ứng xử chuyên nghiệp, kỹ năng tạo dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, đối tác; kỹ năng phân loại, tiếp cận, thuyết phục và chia sẻ với khách hàng, kỹ năng chăm sóc khách hàng và đối tác, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong thực tiễn nghề nghiệp.
- Làm việc nhóm và quản lý thời gian hiệu quả đáp ứng được cho công việc tổ chức sự kiện và giải trí ...

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc

trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Áp dụng khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Vận dụng được khả năng thích nghi tốt với môi trường làm việc luôn thay đổi, năng lực lập kế hoạch, điều phối quản lý các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của ngành Quản trị tổ chức sự kiện và giải trí.

- Thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức và thực thi trách nhiệm xã hội trong kinh doanh sự kiện và giải trí.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Cử nhân tốt nghiệp chuyên ngành quản trị tổ chức sự kiện và giải trí có thể làm việc ở:

- Công tác tại các khu du lịch nghỉ dưỡng, Tổ chức sự kiện, vui chơi giải trí với các vị trí quản lý, hành chính, nhân lực, tài chính, marketing...

- Đảm nhận công việc trong các bộ phận của một khu du lịch như: Thuyết minh viên, hướng dẫn viên, các trung tâm lễ hành, bộ phận chăm sóc khách hàng tại các resorts...

- Trở thành cán bộ điều hành, tiếp thị, nhân sự, tài chính tại các cơ quan nghiên cứu, kinh doanh du lịch trong và ngoài nước.

- Ngoài ra sinh viên cũng có thể làm việc tại các cơ quan quản lý, viện nghiên cứu về kinh tế nói chung, du lịch nói riêng; hoặc làm chuyên viên, giảng viên tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu thuộc lĩnh vực tổ chức sự kiện và du lịch.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ.

- Có năng lực làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực dịch vụ du lịch & lễ hành.

- Có năng lực thăng tiến trong công việc.

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kế toán (Accounting)
- Mã ngành: 7340301
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, lý luận chính trị, kinh tế, quản lý và pháp luật.
- Hiểu và vận dụng được những kiến thức chuyên sâu về kế toán, tài chính, kết hợp với kiến thức công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn và công tác điều hành, quản lý.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Ứng dụng kỹ năng nhận diện, phân tích, đánh giá các vấn đề trong lĩnh vực kế toán, tài chính.
- Ứng dụng kỹ năng tư duy phản biện, suy luận logic, xử lý các tình huống phát sinh và đánh giá chất lượng trong công việc.

b. Kỹ năng mềm

- Ứng dụng kỹ năng truyền đạt, khởi nghiệp, tự tạo việc làm phục vụ nghề nghiệp cho cá nhân và xã hội.
- Sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong giao tiếp và chuyên môn trong lĩnh vực kế toán, tài chính.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử

dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập và thích ứng nhanh với môi trường làm việc.
- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học.
- Ứng xử, giao tiếp và làm việc nhóm một cách hiệu quả.
- Tư duy sáng tạo, giải quyết được các vấn đề nghiệp vụ liên quan đến kế toán, tài chính.
- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời; thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Cử nhân ngành kế toán có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về thuế, tài chính, kế toán kiểm toán.
- Cử nhân kế toán có thể làm việc trong các tập đoàn, tổng công ty, công ty đầu tư phát triển kế toán, các công ty kinh doanh dịch vụ kế toán; các ngân hàng và các tổ chức tài chính, ... cán bộ nghiên cứu và giảng dạy trong các viện nghiên cứu, các trường đại học.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường Đại học Phan Thiết, các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của Bộ GD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với các trường Đại học nước ngoài.
- Có năng lực thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (sau 3 - 5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc).



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224../QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics and Supply Chain Management)
- **Mã ngành:** 7510605
- **Trình độ đào tạo:** Đại học
- **Thời gian đào tạo:** 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học chính trị, khoa học xã hội, phương pháp luận để học tập, nghiên cứu, giải quyết được các nội dung liên quan trong lĩnh vực chuyên môn.

- Giải thích được các mối liên hệ giữa các kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, những nguyên lý kinh tế để phân tích và lý giải được các vấn đề chính sách, biến động của kinh tế - xã hội, hệ thống kiến thức của ngành học để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Phân tích, đánh giá được mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản và chuyên ngành của lĩnh vực Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng với các chức năng doanh nghiệp/tổ chức trong hoạt động quản lý, mua và quản lý nguồn cung, quản lý kho và trung tâm phân phối, quản lý logistics trong thương mại điện tử, quản trị giao nhận và vận chuyển hàng hóa.

- Xây dựng và giám sát được kế hoạch quản trị dự trữ, quản trị tinh gọn, lập được phương án tổ chức hệ thống phân phối và quản lý kho hàng, vận tải, mua hàng.

- Lập, giám sát và quản lý được hợp đồng, hồ sơ hải quan kết hợp với quy trình đảm bảo chất lượng, quá trình vận hành logistics và quản trị chuỗi cung ứng.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công cụ và phần mềm chuyên ngành ứng dụng trong lĩnh vực thương mại điện tử, số hoá quản lý logistics và quản trị chuỗi cung ứng.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để hiểu nội dung chuyên môn trong lĩnh



vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng.

- Sáng tạo, đổi mới, thiết lập các ý tưởng, học thuyết và giải pháp thực hành mới trong hoạt động Logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong xu hướng phát triển của xã hội con người và tiến bộ khoa học công nghệ.

- Thực hành các phương pháp và kỹ thuật để thu thập, phân tích và đánh giá dữ liệu và thông tin trong quá trình đàm phán với khách hàng, cũng như giải quyết các vấn đề logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong thực tiễn.

b. Kỹ năng mềm

- Thành tạo được các kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi; hình thành khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm; hình thành tư duy phản biện, năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc.

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, viết một cách trôi chảy, chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình trao đổi kiến thức và công việc.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định của Nhà trường, nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.

- Hoàn thiện và nâng cao ý thức trao dồi năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng có thể công tác tại các doanh nghiệp làm dịch vụ logistics, doanh nghiệp làm dịch vụ vận tải đa phương

thức nói riêng và các doanh nghiệp dịch vụ vận tải, giao nhận nói chung... Các phòng ban nghiệp vụ phù hợp chuyên môn gồm: kế hoạch, khai thác, marketing, dịch vụ khách hàng, kinh doanh quốc tế, kho vận, cung ứng vật tư, kế toán....

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường Đại học Phan Thiết, các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của BGD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với một số trường ở Anh, Úc để lấy bằng Thạc sĩ của các trường này;

- Có năng lực làm việc tại các doanh nghiệp có quy mô lớn thuộc ngành nghề Logistics và quản lý chuỗi cung ứng.

- Có năng lực thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (trong vòng 3 -5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc).

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.



A handwritten signature in black ink, located at the bottom right of the page. It appears to be a stylized name, possibly "Nguyễn Văn A" or similar, written in a cursive script.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KỸ THUẬT Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật ô tô (Automotive engineering)
- Mã ngành: 7520130
- Trình độ đào tạo: Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn.

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Lý thuyết động cơ, lý thuyết ô tô, hệ thống điều khiển tự động trên ô tô, quản lý dịch vụ ô tô, kinh doanh dịch vụ ô tô để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô. Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế và mô phỏng các hệ thống trên ô tô.

- Nắm vững kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô như: Động cơ ô tô, khung gầm, điện ô tô và thực hành, thực tập chuyên ngành kỹ thuật ô tô, các hệ thống điều khiển tự động và tiện nghi trên ô tô... để bảo trì, bảo dưỡng, cải tiến, nâng cấp được các hệ thống kỹ thuật trên ô tô.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo việc tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa các hư hỏng của động cơ đốt trong, hệ thống điện, khung gầm ô tô;

- Nắm được kỹ năng phân tích, xây dựng quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, động cơ đốt trong và hệ thống điện ô tô;

- Có năng lực điều hành một phân xưởng lắp ráp, bảo dưỡng sửa chữa ô tô;

- Có khả năng chẩn đoán, kiểm tra kiểm định các hệ thống kỹ thuật trên ô tô;

- Nắm được thao tác lái xe cơ bản, kỹ thuật lái xe an toàn

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm



việc thay đổi.

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng hỗ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học;
- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô trong điều kiện Việt Nam;
- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời;
- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, cơ khí ô tô.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, chi tiết ô tô, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN.

- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm trong lĩnh vực ô tô.

❖ Lĩnh vực sản xuất:

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản xuất - lắp ráp ô tô, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa ô tô.

- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới.

- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô - máy động

lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng ô tô.

- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa ô tô và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất ô tô.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị trong ngành ô tô.
- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, mua bán thiết bị, bảo dưỡng sửa chữa ô tô.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật ô tô, kỹ thuật cơ khí, cơ điện tử ô tô, công nghệ ô tô điện...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.



A handwritten signature in blue ink is located at the bottom right of the page.



CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH KỸ THUẬT Ô TÔ – CHUYÊN NGÀNH CƠ ĐIỆN TỬ Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật ô tô - chuyên ngành Cơ điện tử ô tô (Automotive engineering - Automotive mechatronics major)
- Mã ngành: 7520130
- Trình độ đào tạo: Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn.

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Lý thuyết động cơ, lý thuyết ô tô, hệ thống điều khiển tự động trên ô tô, quản lý dịch vụ ô tô, kinh doanh dịch vụ ô tô, cơ điện tử ô tô để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô. Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế thử nghiệm và chẩn đoán các hệ thống trên ô tô.

- Nắm vững kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô như: Động cơ ô tô, khung gầm, điện ô tô, hệ thống cơ điện tử và và thực hành, thực tập chuyên ngành cơ điện tử ô tô,... để bảo trì, bảo dưỡng, cải tiến, nâng cấp được các hệ thống kỹ thuật trên ô tô, vận hành các hệ thống cơ điện tử, hệ thống điều khiển tự động.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo việc tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa các hư hỏng của động cơ đốt trong, hệ thống điện, khung gầm ô tô.

- Nắm được kỹ năng phân tích, xây dựng quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, động cơ đốt trong, hệ thống điện ô tô.

- Có năng lực điều hành một phân xưởng lắp ráp, bảo dưỡng sửa chữa ô tô.

- Có khả năng chẩn đoán, kiểm tra kiểm định các hệ thống kỹ thuật trên ô tô.

- Nắm được thao tác lái xe cơ bản, kỹ thuật lái xe an toàn.

- Có khả năng nghiên cứu, thiết kế chế tạo và nâng cấp được các hệ thống kỹ thuật cơ điện tử trên ô tô.



b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.
- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học;
- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô trong điều kiện Việt Nam;
- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời;
- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, cơ khí ô tô.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, chi tiết ô tô, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN;
- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm trong lĩnh vực ô tô và cơ điện tử.

❖ Lĩnh vực sản xuất:

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản

xuất - lắp ráp ô tô, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa ô tô;

- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới;

- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô - máy động lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng ô tô;

- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa ô tô và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất ô tô.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị trong ngành ô tô và cơ điện tử;
- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, mua bán thiết bị, bảo dưỡng sửa chữa ô tô.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật ô tô, kỹ thuật cơ khí, cơ điện tử ô tô...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ,...





CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH: KỸ THUẬT Ô TÔ
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ Ô TÔ ĐIỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Kỹ thuật ô tô - chuyên ngành Công nghệ ô tô điện (Automotive engineering -)
- **Mã ngành:** 7520130
- **Trình độ đào tạo:** Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- **Thời gian đào tạo:** 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn;

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Lý thuyết động cơ, lý thuyết ô tô, hệ thống điều khiển tự động trên ô tô, quản lý dịch vụ ô tô, kinh doanh dịch vụ ô tô để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô, ô tô điện. Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế và mô phỏng các hệ thống trên ô tô;

- Nắm vững kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô như: Động cơ ô tô, khung gầm, điện ô tô và thực hành, thực tập chuyên ngành kỹ thuật ô tô, các hệ thống điều khiển tự động và tiện nghi trên ô tô... để bảo trì, bảo dưỡng, cải tiến, nâng cấp được các hệ thống kỹ thuật trên ô tô và có khả năng thiết kế chế tạo ô tô điện.

2. Kỹ năng:

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo việc tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa các hư hỏng của động cơ đốt trong, hệ thống điện, khung gầm ô tô;

- Nắm được kỹ năng phân tích, xây dựng quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, động cơ đốt trong, hệ thống điện ô tô và ô tô điện;

- Có năng lực điều hành một phân xưởng lắp ráp, bảo dưỡng sửa chữa ô tô;



- Có khả năng chẩn đoán, kiểm tra kiểm định các hệ thống kỹ thuật trên ô tô;
- Nắm được thao tác lái xe cơ bản, kỹ thuật lái xe an toàn.
- Có năng lực sử dụng phần mềm để thiết kế và gia công chế tạo ô tô điện.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn;
- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học;
- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô trong điều kiện Việt Nam;
- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời;
- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, cơ khí ô tô.

4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- ❖ **Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:**

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, chi tiết ô tô, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN.
- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm trong lĩnh vực ô tô.

❖ **Lĩnh vực sản xuất:**

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản xuất - lắp ráp ô tô, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa ô tô;
- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới;
- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô - máy động lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng ô tô;
- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa ô tô và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất ô tô.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị trong ngành ô tô;
- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, mua bán thiết bị, bảo dưỡng sửa chữa ô tô, ô tô Hybrid và ô tô điện.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;
- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật ô tô, kỹ thuật cơ khí, công nghệ ô tô điện...
- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LUẬT KINH TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-DHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Luật kinh tế (Economic Law)
- Mã ngành: 7380107
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Nhận biết, giải thích và có khả năng hệ thống hóa được các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội lý luận chính trị, hiểu biết về pháp luật Việt Nam để giải quyết các vấn đề pháp lý đặt ra trong đời sống – xã hội.

- Diễn giải và tổng hợp lại một cách có hệ thống các kiến thức tổng quát về các lĩnh vực văn hóa, lịch sử và xã hội để giải quyết các mối quan hệ trong tổ chức, điều hành và quản lý.

- Nhận biết, diễn giải và có khả năng vận dụng, đưa vào thực tế kiến thức cơ sở ngành vững chắc, nắm vững các kiến thức chuyên môn ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.

- Diễn giải và phân tích được kiến thức pháp luật vững chắc về lĩnh vực luật kinh tế, am hiểu các kiến thức thực tiễn mang tính thời sự về hoạt động kinh tế trong nước cũng như thế giới.

- Đọc, hiểu, xử lý, lập và phân tích vận dụng lý thuyết vào công tác chuyên môn, vận dụng các kiến thức chuyên ngành vào kỹ năng thực hành giải quyết các vụ án, vụ việc, có khả năng phát hiện và giải quyết những tình huống pháp luật

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Hình thành kỹ năng tư duy pháp lý và thực hành nghề nghiệp để có thể độc lập trong việc vận dụng những kiến thức chuyên môn vào thực tiễn.

- Xây dựng kỹ năng nghiên cứu, đánh giá tính hợp lý của luật thực định trong mối liên hệ với lý luận, phát hiện và giải quyết các vấn đề từ đơn giản tới phức tạp thuộc lĩnh vực khoa học pháp lý.



- Sử dụng thành thạo máy tính và một số phần mềm văn phòng thông dụng trong chuyên môn để tìm kiếm, phân tích và đánh giá các văn bản pháp luật có liên quan đến công việc của mình.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo để có thể hiểu được trong giao tiếp, nghe và hiểu các nội dung chính của báo cáo hay bài phát biểu các chủ đề liên quan đến pháp luật nước ngoài.

b. Kỹ năng mềm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học. Ứng xử, giao tiếp và làm việc nhóm một cách hiệu quả; Tư duy sáng tạo, giải quyết được các vấn đề liên quan đến pháp lý.

- Phối hợp và sử dụng các kỹ năng giao tiếp; lập luận, làm việc nhóm, thuyết trình, viết báo cáo, phân tích vấn đề và một số kỹ năng cần thiết khác để giải quyết được các vấn đề liên quan trong công việc

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời. Tinh thần thượng tôn pháp luật, phục sự công lý, công bằng, liêm chính và nhân văn.

- Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, làm việc khoa học

- Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực pháp luật, kinh tế đã được đào tạo.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT ngành Luật Kinh tế có thể làm các công việc:

✓ Chuyên gia tư vấn pháp lý, phân tích, đánh giá, giải quyết các vấn đề phát sinh trong kinh doanh, các hoạt động kinh doanh và đảm bảo các hoạt động của tổ chức

đúng chủ trương, chính sách của nhà nước và các công ước quốc tế có liên quan đến lĩnh vực kinh tế.

✓ Các cơ quan nhà nước như Tòa án Nhân dân các cấp, Viện kiểm sát Nhân dân các cấp, công an, các bộ ngành của Chính phủ, Ủy ban nhân dân, sở, phòng, ban ở địa phương;

✓ Chuyên viên thực hiện các dịch vụ pháp lý của luật sư hoặc người hành nghề luật sư;

✓ Chuyên viên tư vấn pháp luật, chuyên viên lập pháp, hành pháp và tư pháp;

✓ Trợ lý Luật sư tư vấn và tranh tụng tại các phiên tòa kinh tế, công ty luật;

✓ Trọng tài viên tại các trung tâm trọng tài thương mại;

✓ Pháp chế nội bộ tại các doanh nghiệp;

✓ Tham gia giảng dạy, nghiên cứu về lĩnh vực pháp luật kinh tế.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có thể tiếp tục học tiếp lên trình độ Sau đại học ở trong nước và nước ngoài.

- Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập, học tập sau đại học để nhận học vị thạc sỹ hoặc tiến sỹ trong lĩnh vực chuyên ngành về Luật Kinh tế. Bên cạnh đó, sinh viên có thể học thêm các kỹ năng hành nghề như: Luật sư, Công chứng viên hoặc học văn bằng 2 các ngành học khác.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH LUẬT KINH TẾ -
CHUYÊN NGÀNH LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: **LUẬT KINH TẾ - CHUYÊN NGÀNH LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (ECONOMIC LAW - INTERNATIONAL TRADE LAW)**
- Mã ngành: **7380107**
- Trình độ đào tạo: **Đại học**
- Thời gian đào tạo: **3.5 năm**

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và phân tích được các quy phạm pháp luật trong lĩnh vực pháp luật kinh tế nói chung và pháp luật thương mại quốc tế nói riêng dựa trên kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và xã hội nhân văn, kiến thức nền về kinh tế và pháp luật.

- Áp dụng kiến thức pháp lý chuyên ngành để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản lý nhà nước về thương mại quốc tế và quản lý, kinh doanh thương mại quốc tế doanh nghiệp.

- Nhận biết, diễn giải kiến thức pháp luật vững chắc về lĩnh vực Luật thương mại quốc tế, am hiểu các kiến thức thực tiễn mang tính thời sự về hoạt động kinh tế thương mại trong nước và thế giới.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Hình thành và phát triển kỹ năng tư duy pháp lý và thực hành nghề nghiệp để có thể độc lập trong việc vận dụng những kiến thức chuyên môn vào thực tiễn.

- Vận dụng kỹ năng nghiên cứu, đánh giá tính hợp lý của luật thực định trong mối liên hệ với lý luận, phát hiện và giải quyết các vấn đề từ đơn giản tới phức tạp thuộc lĩnh vực khoa học pháp lý.

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong chuyên môn để tìm kiếm, phân tích và đánh giá các văn bản pháp luật có liên quan đến công việc của mình.

- Phát hiện và giải quyết những vấn đề pháp lý phát sinh trong quản lý nhà nước về thương mại quốc tế, cũng như trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh



doanh thương mại quốc tế của doanh nghiệp.

- Xây dựng và hoạch định chiến lược, chính sách và kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế của doanh nghiệp đảm bảo tính pháp lý; lập và kiểm soát thể thức, nội dung pháp lý các giao dịch và hợp đồng thương mại quốc tế.

- Phối hợp và tham gia giải quyết những khiếu nại, tranh tụng liên quan đến các vấn đề pháp lý về thương mại quốc tế; thực hiện các hoạt động tư vấn pháp luật và áp dụng pháp luật điều chỉnh các hoạt động kinh doanh thương mại quốc tế một cách độc lập.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng ngoại ngữ thành thạo ở mức có thể hiểu được trong giao tiếp và chuyên ngành luật thương mại quốc tế để có thể hiểu được các ý chính của báo cáo hay bài phát biểu các chủ đề liên quan đến pháp luật nước ngoài.

- Kết hợp các kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thuyết phục hiệu quả các vấn đề pháp lý trong kinh tế và kinh doanh thương mại quốc tế; dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Phát triển khả năng làm việc độc lập và theo nhóm hiệu quả.

- Đề xuất được những giải pháp khắc phục hạn chế và hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực pháp luật về kinh tế và thương mại quốc tế.

- Hình thành ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức giữ gìn hình ảnh quốc gia; tác phong làm việc nghiêm túc.

- Tự cập nhật kiến thức, thông tin trong lĩnh vực chuyên môn đào tạo và chủ động xử lý các thông tin đó một cách hiệu quả.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT chuyên ngành Luật thương mại quốc tế có thể làm

các công việc, như sau:

- Các cơ quan Nhà nước về lập pháp, hành pháp và tư pháp từ trung ương đến địa phương, tại: Bộ phận nghiên cứu, soạn thảo chính sách, dịch vụ công, tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế và thương mại quốc tế...

- Các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế, tại: Bộ phận pháp lý phụ trách những công việc liên quan đến đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng, đề xuất giải pháp xử lý tình huống pháp lý trong lĩnh vực thương mại, đầu tư, kinh doanh quốc tế...

- Chuyên viên tư vấn pháp luật, chuyên viên lập pháp, hành pháp và tư pháp.

- Làm công tác nghiên cứu và giảng dạy về pháp luật, đặc biệt là về pháp luật kinh tế và thương mại quốc tế tại các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sinh viên có thể học lên cao như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước... Bên cạnh đó, sinh viên có thể học thêm các kỹ năng hành nghề như: luật sư, công chứng viên... hoặc học VB2 các ngành học khác.



A handwritten signature in blue ink is located in the bottom right corner of the page.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-DHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh (English Language)
- Mã ngành: 7220201
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên-xã hội và Quốc phòng - An ninh
- Tổng hợp được kiến thức lý thuyết của ngôn ngữ Anh (âm vị, hình thái, cú pháp, ngữ nghĩa, ngữ dụng) làm nền tảng phát triển kỹ năng thực hành tiếng và lý giải các hiện tượng ngôn ngữ
- Hiểu và vận dụng được những kiến thức về văn học, văn hóa, giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, so sánh, đối chiếu những hành vi, giá trị, tín ngưỡng, quan niệm sống giữa nhiều nền văn hóa khác nhau
- Vận dụng được hệ thống thuật ngữ tiếng Anh dùng trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh, thương mại và du lịch

2. Kỹ năng

- a. Kỹ năng cứng
 - Kết hợp các kiến thức lý thuyết tiếng và thực hành tiếng để lý giải các hiện tượng ngôn ngữ trong nghiên cứu
 - Phân tích, tổng hợp và đánh giá được các vấn đề liên quan đến chuyên ngành về giảng dạy tiếng Anh, thương mại và du lịch
 - Thực hiện được nghiên cứu khoa học bước đầu bằng Tiếng Việt, sau đó phát triển sang Tiếng Anh thông qua việc xác định được vấn đề cần nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, tìm kiếm tài liệu và lược thảo tài liệu về chuyên ngành Ngôn ngữ Anh
- b. Kỹ năng mềm
 - Phát hiện, đưa ra kiến nghị hoặc giải pháp nhằm giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, áp dụng được khái niệm lý thuyết và kỹ năng chuyên môn, sự sáng tạo vào các tình huống khác nhau.



- Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu suốt đời.

- Có chứng chỉ Kỹ năng mềm do Trung tâm phát triển nguồn nhân lực Trường Đại học Phan Thiết cấp

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Sử dụng được tiếng Trung trong giao tiếp tương đương trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu về năng lực ngoại ngữ

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện học tập và làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời

- Tôn trọng các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đồng thời biết tôn trọng và tiếp thu có chọn lọc các yếu tố văn hóa của các quốc gia, dân tộc khác.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có thể đảm nhận các công việc như:

- Giảng dạy tiếng Anh tại các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở hoặc các cơ sở giáo dục có đào tạo tiếng Anh như trường ngoại ngữ, trung tâm ngoại ngữ, trường mẫu giáo, trường mầm non, trường tiểu học, công ty hoặc cơ quan có nhu cầu,

- Biên dịch và phiên dịch tiếng Anh trong các văn phòng công ty, doanh nghiệp, cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và các tổ chức xã hội trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Anh.

- Làm nhân viên, chuyên viên hành chính, thư ký, trợ lý trong các văn phòng công ty, doanh nghiệp, trường học, cơ sở đào tạo và các tổ chức xã hội trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Anh.

- Làm nhân viên, chuyên viên cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và tài chính trong nước hoặc quốc tế có sử dụng tiếng Anh.

- Tạo dựng và làm chủ trung tâm ngoại ngữ, doanh nghiệp kinh doanh, khởi nghiệp.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời
- Có khả năng học tập nâng cao trình độ ở các bậc cao học các chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ học Ứng dụng và các chuyên ngành gần tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
- CHUYÊN NGÀNH GIẢNG DẠY TIẾNG ANH

(Ban học kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Ngôn ngữ Anh - Chuyên ngành Giảng dạy Tiếng Anh (English Language - English teaching)
- **Mã ngành:** 7220201
- **Trình độ đào tạo:** Đại học
- **Thời gian đào tạo:** 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu được kiến thức thiết yếu về khoa học ngôn ngữ và ứng dụng của ngôn ngữ học
- Viết báo cáo khoa học, làm nền tảng cho công tác giảng dạy, nghiên cứu và phát triển chuyên môn.
- Phân tích sách giáo khoa, nắm vững phương pháp soạn giáo án, sáng tạo và sử dụng giáo cụ trực quan cho việc giảng dạy.
- Nắm vững lý luận và phương pháp; kỹ thuật và phương tiện dạy học hiện đại trong dạy học ngoại ngữ; phương pháp nghiên cứu cải tiến, nhằm hướng đến phát triển phẩm chất và năng lực cho người học trong giảng dạy tiếng Anh.

2. Kỹ năng

- a. Kỹ năng cứng
 - Sử dụng tiếng Anh thành thạo, linh hoạt, hiệu quả, trong giao tiếp và trong giảng dạy phù hợp với đối tượng, đáp ứng yêu cầu hiện hành.
 - Thực hiện các hoạt động theo hướng giao tiếp và đa dạng hóa các thủ thuật dạy học để khuyến khích người học học tập cũng như nâng cao tính tích cực của người học.
 - Điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; quản lý dạy học môn học có tính hệ thống, khoa học và sư phạm.
 - Thực hiện thành thạo các kỹ năng xây dựng kế hoạch giảng dạy tiếng Anh, thiết kế giáo án, kiểm tra đánh giá kế hoạch học tập của người học nhằm đáp ứng yêu cầu về



chất lượng, hiệu quả của sự nghiệp giáo dục trong việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy - học.

b. Kỹ năng mềm

- Vận dụng kỹ năng tư duy, giao tiếp tiếng Anh, thuyết trình trước đám đông, và kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả vào quản lý lớp học và truyền đạt kiến thức một cách khoa học và hệ thống.

- Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu suốt đời.

- Có chứng chỉ Kỹ năng mềm do Trung tâm phát triển nguồn nhân lực Trường Đại học Phan Thiết cấp.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Sử dụng được tiếng Trung trong giao tiếp tương đương trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu về năng lực ngoại ngữ

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và nghề giáo, làm tấm gương tốt cho học sinh.

- Ứng xử, giao tiếp và làm việc nhóm một cách hiệu quả

- Tư duy sáng tạo, giải quyết được các vấn đề nghiệp liên quan đến nghề giảng dạy.

- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tận tâm, nhiệt tình và công bằng trong giảng dạy.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Giảng dạy tiếng Anh có thể đảm nhận các công việc như:

- Giảng dạy tiếng Anh ở các bậc học như mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, công lập hoặc tư thục, các trường dân lập, quốc tế.

- Giảng dạy tiếng Anh tại các trường trung cấp nghề, cao đẳng hoặc ở trung tâm ngoại ngữ.

- Nhân viên đào tạo, tư vấn khóa học, quản lý khóa học.

- Tư vấn tâm lý giáo dục, tâm lý lứa tuổi.
- Nghiên cứu viên hoặc nhân viên phục vụ công tác nghiên cứu văn hóa Anh, Mỹ... tại các trường đại học và cao đẳng.
- Giáo viên dạy tiếng Anh cho người nước ngoài.
- Biên tập viên tiếng Anh cho các tạp chí song ngữ, nhà xuất bản tiếng Anh, công ty truyền thông.
- Tự thành lập và quản lý công ty tư vấn về giáo dục hay trung tâm dạy các chứng chỉ quốc tế như TOEIC, TOEFL, IELTS hay trung tâm Anh ngữ trẻ em.
- Chuyên viên, nhân viên tại các viện nghiên cứu giáo dục, ngôn ngữ, văn hóa, sở, ban ngành, doanh nghiệp có sử dụng tiếng Anh.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Theo học sau đại học các chuyên ngành Lý luận và Phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh, Ngôn ngữ học ứng dụng, Ngôn ngữ học tiếng Anh hoặc các ngành khác có liên quan đến chuyên ngành được đào tạo.
- Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và tham gia đề tài nghiên cứu khoa học ở các cấp cao hơn trong lĩnh vực ngôn ngữ và giáo dục.



Handwritten signature or mark.



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH DU LỊCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Ngôn ngữ Anh - Chuyên ngành Tiếng Anh Du lịch (English Language - Specialized English for Tourism)
- **Mã ngành:** 7220201
- **Trình độ đào tạo:** Đại học
- **Thời gian đào tạo:** 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và Quốc phòng – An ninh.

- Hiểu và vận dụng được những kiến thức, kỹ năng tiếng Anh trong giao tiếp và trong học thuật (Nghe, Nói, Đọc, Viết) tương đương trình độ C1 theo khung tham chiếu Châu Âu về năng lực ngoại ngữ.

- Tiến hành được các hoạt động biên phiên dịch trong lĩnh vực du lịch; các hoạt động nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực du lịch bao gồm cả đánh giá tâm lý du khách, quản lý, điều hành và phát triển các doanh nghiệp du lịch.

- Hiểu và vận dụng được những kiến thức về văn học, văn hóa, giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ; so sánh, đối chiếu những hành vi, giá trị, tín ngưỡng, quan niệm sống giữa nhiều nền văn hóa khác nhau.

- Hiểu biết và vận dụng được hệ thống thuật ngữ tiếng Anh dùng trong lĩnh vực du lịch.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Kỹ năng thực hành tiếng Anh và kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá các vấn đề liên quan tới sử dụng tiếng Anh vào chuyên ngành Du lịch.

- Lập luận, tư duy được cách tiếp cận hệ thống, nghiên cứu và giải quyết được các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực du lịch.

- Thiết kế, điều hành, hướng dẫn được các tour du lịch trong nước và quốc tế.

b. Kỹ năng mềm



- Phát triển được kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán trong kinh doanh.
- Có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập, nghiên cứu và phát triển nghề
- Có chứng chỉ Kỹ năng mềm do Trung tâm phát triển nguồn nhân lực Trường Đại học Phan Thiết cấp.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Sử dụng được tiếng Trung trong giao tiếp tương đương trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu về năng lực ngoại ngữ
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời.
- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực ngoại ngữ là tiếng Anh và tiếng Trung hoặc tiếng Nga.
- Nắm vững nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, sẵn sàng đảm nhận mọi công việc được giao.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh Du lịch có thể:

- Hướng dẫn viên du lịch: đón tiếp khách nội địa và quốc tế có sử dụng tiếng Anh, tổ chức các hoạt động du lịch theo yêu cầu, giới thiệu (hoặc liên hệ với người giới thiệu) tại các điểm du lịch, đảm bảo hoạt động ăn ở, di chuyển và sự an toàn cho khách trong suốt chuyến đi, giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc báo về công ty du lịch để được hướng dẫn...
- Quản lý du lịch chủ yếu làm việc trong văn phòng với các báo cáo, đề án, hồ sơ, gặp gỡ đối tác, tham dự hội thảo, tham gia các đợt quảng bá du lịch.
- Điều hành du lịch (ví dụ: Điều hành tour,...), phân công việc cho các hướng dẫn viên, tiếp nhận và giải quyết những khiếu nại của khách, những vấn đề phát sinh trong tour nhận, điều phối những người điều khiển phương tiện đưa đón và phục vụ khách

nội địa và quốc tế. Biên dịch các hợp đồng, brochure quảng cáo; thiết kế, tổ chức, định giá, marketing và bán Tour du lịch quốc tế.

- Nhân viên marketing du lịch, đảm nhận công việc nghiên cứu thị trường du lịch, tìm hiểu nhu cầu của khách nội địa và quốc tế, đưa ra hướng phát triển phù hợp cho doanh nghiệp, vừa đáp ứng đúng sản phẩm cần thiết, vừa thu lợi nhuận cao, giảm thiểu những rủi ro không mong muốn.

- Nhân viên lễ tân: nhận điện thoại, trả lời các thông tin liên quan đến doanh nghiệp mình, tiếp đón khách, nhận thông tin về yêu cầu của khách quốc tế, kiểm tra xem các dịch vụ có đáp ứng đúng yêu cầu của khách không và giúp khách trong các việc điện thoại, nhận và ký gửi đồ, thanh toán... theo các nguyên tắc giao tiếp quốc tế phù hợp.

- Nhân viên phục vụ bàn, bếp, bar, buồng phòng phục vụ khách quốc tế nói tiếng Anh trong các resort, khách sạn cao cấp, chuẩn quốc tế.

- Ngoài ra cũng có thể làm chuyên viên, nhân viên tại các viện nghiên cứu giáo dục, ngôn ngữ, văn hóa, sở, ban ngành, doanh nghiệp có sử dụng tiếng Anh.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Tiếp tục học tập, nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực để tiếp cận vị trí quản lý trong các cơ quan, doanh nghiệp uy tín trong và ngoài nước.



A handwritten signature in blue ink, located at the bottom right of the page.



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Ngôn ngữ Anh - Chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại (English Language - Business English)
- **Mã ngành:** 7220201
- **Trình độ đào tạo:** Đại học
- **Thời gian đào tạo:** 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và Quốc phòng – An ninh
- Biết, hiểu những khái niệm, bản chất của ngôn ngữ và một số vấn đề liên quan đến ngôn ngữ; phân tích, nhận diện các đơn vị, các bộ phận của ngôn ngữ Anh.
- Hiểu và vận dụng được những kiến thức về văn học, văn hóa, giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ; so sánh, đối chiếu những hành vi, giá trị, tín ngưỡng, quan niệm sống giữa nhiều nền văn hóa khác nhau.
- Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về thương mại, tiếng Anh chuyên ngành sử dụng trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, biên, phiên dịch thương mại, văn hóa và sự giao thoa văn hóa các nước nói tiếng Anh.
- Hiểu và vận dụng được hệ thống thuật ngữ tiếng Anh dùng trong lĩnh vực thương mại.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Có kỹ năng thực hành tiếng Anh, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá các vấn đề liên quan tới chuyên ngành về thương mại.
- Vận dụng được kỹ năng soạn thảo các loại văn bản bằng tiếng Anh; kỹ năng biên dịch các văn bản liên quan lĩnh vực kinh tế – xã hội và kinh doanh thương mại bằng tiếng Anh; và kỹ năng phiên dịch cho các hội thảo hội nghị liên quan đến lĩnh vực kinh tế – xã hội và kinh doanh thương mại.
- Tự chủ, độc lập trong hoạch định kế hoạch và lập các thời gian biểu hợp lý cho



công việc, phân theo các kế hoạch ngắn, trung, dài hạn để đạt mục tiêu đã định

b. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng giao tiếp trong môi trường đa văn hóa, kỹ năng thuyết trình, phân tích, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và nghiên cứu khoa học.

- Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu suốt đời.

- Có chứng chỉ Kỹ năng mềm do Trung tâm phát triển nguồn nhân lực Trường Đại học Phan Thiết cấp.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Sử dụng được tiếng Trung trong giao tiếp tương đương trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu về năng lực ngoại ngữ

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cầu tiến và ý thức tổ chức kỷ luật
- Ứng xử, giao tiếp, làm việc cá nhân hoặc làm việc nhóm một cách hiệu quả, chuyên nghiệp.

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời.

- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại có thể:

*** Làm việc tại các bộ phận sau của các tổ chức, doanh nghiệp:**

- Bộ phận xuất nhập khẩu, đối ngoại, hợp tác nước ngoài ... của doanh nghiệp.
- Bộ phận biên, phiên dịch của các tổ chức, trường học, doanh nghiệp.
- Bộ phận đào tạo tiếng Anh của các trung tâm tiếng Anh, cơ sở đào tạo có đào tạo tiếng Anh.

- Bộ phận soạn thảo, trả lời thư tín thương mại, hợp đồng thương mại bằng tiếng Anh.

- Bộ phận lễ tân, đặt phòng trong các khách sạn lớn thường xuyên có khách nước

ngoài.

- Văn phòng của các tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng tiếng Anh.

*** *Làm việc tại các loại hình tổ chức, doanh nghiệp:***

- Các tổ chức, doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước, tư nhân, các tổ chức quốc tế có sử dụng tiếng Anh.

- Các công ty dịch thuật, xuất nhập khẩu ...
- Các Cục, Vụ hợp tác nước ngoài/ quốc tế/ đối ngoại, sở ngoại vụ
- Các cơ sở đào tạo cao đẳng, các trường đại học, học viện, trung tâm ngoại ngữ.
- Các viện nghiên cứu về ngôn ngữ; tạp chí, nhà xuất bản

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học và tự nghiên cứu một cách hiệu quả
- Có khả năng và trình độ để tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các bậc học cao hơn theo các chuyên ngành Tiếng Anh thương mại và Quản trị kinh doanh.



A handwritten signature in black ink is located at the bottom right corner of the page.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống (Restaurant and Catering Management)
- Mã ngành: 7810202
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Phân tích được những kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, văn hoá, địa lý, môi trường kinh doanh ở Việt Nam.
- Áp dụng được kiến thức chung của quản trị, đặc biệt là quản trị Nhà hàng và các dịch vụ ẩm thực.
- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành sâu rộng về phương pháp xây dựng thực đơn, chế độ dinh dưỡng, các phương pháp chế biến món ăn Á, Âu, pha chế đồ uống, các kiến thức về tổ chức và nghiệp vụ phục vụ nhà hàng trong hoạt động kinh doanh nhà hàng và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Áp dụng thành thạo các thao tác nghiệp vụ chuyên ngành trong hoạt động kinh doanh cơ sở ẩm thực như: nghiệp vụ lễ tân (chăm sóc khách hàng, quản lý số bàn đặt trước và yêu cầu của khách) trong nhà hàng, các phương pháp bán sản phẩm dịch vụ - nghiên cứu thị trường và chăm sóc khách hàng, các hoạt động duy trì bảo đảm chất lượng trong cơ sở kinh doanh ăn uống.
- Vận dụng được các kiến thức chính của ngành vào việc khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh, marketing, thiết kế vận hành công việc cụ thể để quản lý cơ sở kinh doanh ẩm thực.

b. Kỹ năng mềm

- Áp dụng được tư duy hệ thống, phản biện trong các hoạt động nghề nghiệp nói chung và thành thực kỹ năng thuyết minh, thuyết trình, xử lý tình huống trong tổ chức và thực hiện nghiệp vụ cơ bản như: tổ chức sự kiện, giải quyết phàn nàn của khách



[Handwritten signature]

trong nhà hàng – các dịch vụ ăn uống.

- Áp dụng thuần thục các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, quản lý xung đột, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong quá trình điều hành cơ sở kinh doanh Nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

- Phân tích quá trình quản lý, có khả năng quyết định và phương án xử lý các vấn đề, tình huống thông thường và phức tạp trong kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Sinh viên tốt nghiệp phải đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Hòa nhập tốt với môi trường làm việc chuyên nghiệp, biết chấp hành kỷ luật lao động trong ngành; thực hiện tốt các quy định tiêu chuẩn phục vụ - làm việc tại cơ sở kinh doanh ẩm thực.

- Nhận biết tôn trọng pháp luật, chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước, thể hiện quan điểm chính trị rõ ràng, hiểu được đạo đức nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với xã hội.

- Áp dụng khả năng tư duy, phản biện và nghiên cứu khoa học phục vụ học tập chuyên sâu và phát triển nghề nghiệp sau khi ra trường.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống có năng lực chuyên môn và năng lực công tác tốt, có thể đảm nhận các vị trí khác nhau liên quan đến hoạt động phục vụ, kinh doanh, quản lý trong các nhà hàng, cơ sở kinh doanh ăn uống độc lập, bộ phận nhà hàng, ẩm thực trong các cơ sở kinh doanh khác trong ngành du lịch, dịch vụ. Chuyên viên trong các cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch, nhân

viên hoặc cán bộ tổ chức, quản lí, điều hành và triển khai hoạt động trong các nhà hàng, dịch vụ ăn uống.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sinh viên sau khi học tập xong ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống, có năng lực chuyên môn tốt có thể tiếp tục học lên bậc cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống; nghiên cứu chuyên sâu về ẩm thực; kinh doanh ẩm thực du lịch,...



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224./QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Quản trị Khách sạn (Hotel Management Program)
- Mã ngành: 7810201
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Phân tích được những hoạt động về lý luận chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, văn hoá, địa lý, môi trường kinh doanh ở Việt Nam.
- Áp dụng được kiến thức chung của quản trị, đặc biệt là kiến thức trong quản trị cơ sở lưu trú – Nhà hàng, khu nghỉ dưỡng.
- Phân tích và đánh giá được các vấn đề phát sinh và mức độ ảnh hưởng của các vấn đề, chọn lựa được cách giải quyết vấn đề phù hợp và những bài học kinh nghiệm từ tình huống thực tế trong quá trình quản lý cơ sở lưu trú và ẩm thực và khu vui chơi nghỉ dưỡng.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Áp dụng thành thạo các thao tác nghiệp vụ chuyên ngành trong hoạt động kinh doanh cơ sở lưu trú như: nghiệp vụ lễ tân - nhà hàng - phòng, các phương pháp bán sản phẩm dịch vụ - nghiên cứu thị trường và chăm sóc khách hàng, các hoạt động duy trì bảo đảm chất lượng trong khách sạn.
- Ứng dụng sáng tạo các giải pháp nâng cao các nghiệp vụ nghề nghiệp: đặc biệt trong lễ tân - ẩm thực – phục vụ phòng.
- Vận dụng được các kiến thức chính của ngành vào việc khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh, marketing, thiết kế vận hành một mảng công việc cụ thể để quản lý cơ sở lưu trú – kinh doanh ẩm thực và khu nghỉ dưỡng.

b. Kỹ năng mềm

- Áp dụng thuần thục được các kỹ năng thuyết minh, thuyết trình, xử lý tình huống trong tổ chức và thực hiện nghiệp vụ cơ bản như: tổ chức sự kiện, giải quyết phàn nàn của khách trong khách sạn – nhà hàng, tiếp thị sản phẩm trong khách sạn và khu nghỉ



duỡng.

- Áp dụng tốt các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, quản lý xung đột, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong công việc liên quan đến quá trình điều hành cơ sở lưu trú và nghỉ dưỡng.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Hòa nhập tốt với môi trường làm việc chuyên nghiệp, biết chấp hành kỷ luật lao động trong ngành; thực hiện tốt các quy định tiêu chuẩn phục vụ - làm việc tại cơ sở kinh doanh lưu trú.

- Ý thức và thực hiện tốt các hoạt động tôn trọng pháp luật, chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước, thể hiện quan điểm chính trị rõ ràng, hiểu được đạo đức nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với xã hội.

- Tư duy, phản biện và nghiên cứu khoa học phục vụ học tập chuyên sâu và phát triển nghề nghiệp sau khi ra trường.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Đảm nhận công việc là nhân viên trong các bộ phận của một khách sạn – nhà hàng từ 3-5 sao như các vị trí trong các bộ phận: Tiền sảnh – Lễ tân, Bộ phận Phòng, Ẩm thực, Bếp, Hội nghị yến tiệc, Nhân sự, Tài chính – Kế toán, Kinh doanh – Tiếp thị.

- Công tác với vai trò vị trí Quản lý dịch vụ tại khách sạn như: bộ phận Tiền sảnh (Front Office), quản lý bộ phận Nhà hàng (Food & Beverage) và quản lý bộ phận Phòng (Housekeeping), Sales & Marketing và Human Resource Management trong các khách sạn và nhà hàng đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Trở thành cán bộ điều hành - tiếp thị sản phẩm du lịch, quản lý nhân sự tại các cơ quan nghiên cứu du lịch, kinh doanh du lịch trong và ngoài nước.

- Có khả năng tự khởi nghiệp và điều hành các dự án, tổ chức kinh doanh sản phẩm trong khối dịch vụ lưu trú và ăn uống.

- Ngoài ra sinh viên cũng có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu về kinh tế nói chung, du lịch nói riêng; hoặc làm chuyên viên, giảng viên tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu thuộc lĩnh vực du lịch.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ.

- Có năng lực làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực khách sạn và du lịch.

- Có năng lực thăng tiến trong công việc.

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.





CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224./QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Quản trị Kinh doanh (Administration Management)
- Mã ngành: 7340101
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học chính trị, khoa học xã hội, phương pháp luận để học tập, nghiên cứu, giải quyết được các nội dung liên quan trong lĩnh vực kinh doanh.

- Giải thích được các mối liên hệ giữa các kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, những nguyên lý kinh tế để phân tích và lý giải được các vấn đề chính sách, biến động của kinh tế - xã hội, hệ thống kiến thức của ngành học để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Phân tích, đánh giá được mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản và chuyên ngành của quản trị với các chức năng doanh nghiệp/tổ chức trong hoạt động quản lý, phân phối, điều hành, marketing, tài chính, nhân lực, chất lượng, khởi nghiệp theo xu hướng phát triển số thương mại, marketing, của nền kinh tế và xã hội hiện đại để xây dựng chiến lược kinh doanh một cách tổng quan và hiệu quả nhất.

- Diễn giải và phân tích được các kiến thức chuyên sâu thuộc quản trị dự án, quản trị rủi ro, tài chính doanh nghiệp, xử lý khủng hoảng trong các hoạt động sản xuất, dự báo trong kinh doanh, và phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh.

- Nghiên cứu và tổng hợp được dữ liệu của thị trường, của nguồn lực trong doanh nghiệp, dựa trên các hệ thống thông tin quản lý để tổ chức thẩm định, đánh giá và triển khai các chiến lược và dự án trong hoạt động sản xuất, marketing, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công cụ và phần mềm chuyên ngành ứng dụng trong lĩnh vực thương mại



điện tử, số hoá quản lý trong kinh doanh.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để hiểu nội dung chuyên môn trong lĩnh vực marketing truyền thông, quản trị kinh doanh

- Sáng tạo được kế hoạch khởi sự kinh doanh và xây dựng kế hoạch dự báo, thẩm định các dự án đầu tư của doanh nghiệp.

- Thu thập, phân tích, xây dựng chiến lược và đánh giá dữ liệu để có thể lập kế hoạch kinh doanh hiệu quả, lên ý tưởng khởi nghiệp, giải quyết vấn đề trong những tình huống cụ thể, đưa ra giải pháp cho các sự việc/vấn đề ngoài dự tính trong quá trình quản trị.

b. Kỹ năng mềm

- Thành thạo các kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi; hình thành khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm; hình thành tư duy phản biện, năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc.

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, viết một cách trôi chảy, chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình trao đổi kiến thức và công việc.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định của Nhà trường, nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.

- Hoàn thiện và nâng cao ý thức trao đổi năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Nhà Quản trị cấp trực tiếp và cấp trung.
- Chuyên viên marketing, chuyên viên nhân sự, quản đốc, nhân viên bán hàng, nhân viên hàng không hay tổ chức điều hành một hệ thống bán lẻ.
- Chuyên viên làm việc ở các phòng ban như: Ban quản lý dự án, Phòng quản trị sản xuất, Phòng kinh doanh, Phòng tiếp thị và quảng cáo, Phòng nhân sự, Kế hoạch, sân bay... ở tất cả các loại hình doanh nghiệp với vai trò là người thực hiện trực tiếp, hay người quản lý, điều hành cấp trung.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của BGD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với một số trường ở Anh, Úc để lấy bằng Thạc sĩ của các trường này.
- Có năng lực làm việc tại các doanh nghiệp thuộc ngành nghề Quản trị kinh doanh.
- Có khả năng thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (trong vòng 3 -5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc).
- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.



A handwritten signature in blue ink is located at the bottom right corner of the page.



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
- CHUYÊN NGÀNH MARKETING

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2024 /QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo: Quản trị Kinh doanh - Chuyên ngành Marketing**
(Administration Management - Marketing Specialisation)

- **Mã ngành: 7340101**

- **Trình độ đào tạo: Đại học**

- **Thời gian đào tạo: 3.5 năm**

1. Yêu cầu về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học chính trị, khoa học xã hội, phương pháp luận để học tập, nghiên cứu, giải quyết được các nội dung liên quan trong lĩnh vực kinh doanh.

- Phát triển và áp dụng được các kiến thức về nâng cao thể chất, kiến thức về giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo sức khỏe tốt trong quá trình học tập và làm việc.

- Giải thích được các mối liên hệ giữa các kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, những nguyên lý kinh tế để phân tích và lý giải được các vấn đề chính sách, biến động của kinh tế - xã hội, hệ thống kiến thức của ngành học để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Phân tích, đánh giá được các tác động và tổng hợp được các mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản của lập chiến lược, phân tích thị trường, vận hành, nhân sự, phát triển dự án, xây dựng thương hiệu giữa lĩnh vực marketing và Quản trị kinh doanh; giúp nhận diện cơ hội kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh/ dự án khởi nghiệp theo xu hướng phát triển kinh doanh bền vững của xã hội hiện tại.

- Khai thác được dữ liệu về thị trường và hành vi người tiêu dùng để phát triển và chọn ra được các quyết định chính xác nhất trong công tác quản trị thương hiệu, phát triển chiến lược marketing mix 4Ps/7Ps, kiểm soát được các chiến lược marketing theo hướng đa ngành.

- Phân tích được các chức năng, xu hướng phát triển của marketing số và marketing bền vững đối với các hoạt động kinh tế - xã hội; thực hiện các hoạt động quản trị



marketing, thương hiệu trong thời đại số và môi trường kinh doanh hội nhập.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công cụ marketing để tìm kiếm và phân tích các dữ liệu trong quản trị chiến lược marketing.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để hiểu nội dung chuyên môn trong lĩnh vực marketing, quản trị kinh doanh.

- Xây dựng và tổ chức, đưa ra các quyết định phù hợp trong quá trình thực hiện các chiến lược marketing, xử lý các khủng hoảng một cách chuẩn hoá nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong các chiến dịch marketing, và phù hợp với sự phát triển trong doanh nghiệp.

- Sáng tạo được các ý tưởng phát triển sản phẩm, các chiến lược định giá, khởi nghiệp để thiết lập được các kế hoạch marketing và kinh doanh hiệu quả.

b. Kỹ năng mềm

- Thành tạo được các kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi; hình thành khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm; hình thành tư duy phản biện, năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc.

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, viết một cách trôi chảy, chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình trao đổi kiến thức và công việc.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định của Nhà trường, nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm

việc toàn cầu.

- Hoàn thiện và nâng cao ý thức trao đổi năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân QTKD – chuyên ngành marketing có thể đảm nhận những công việc sau:

- Nhà Quản trị cấp trực tiếp và cấp trung
- Chuyên viên marketing, chuyên viên nhân sự, quản đốc, nhân viên bán hàng, nhân viên hàng không hay tổ chức điều hành một hệ thống bán lẻ.
- Chuyên viên làm việc ở các phòng ban như: Ban quản lý dự án, Phòng quản trị sản xuất, Phòng kinh doanh, Phòng tiếp thị và quảng cáo, Phòng nhân sự, Kế hoạch, sản bay... ở tất cả các loại hình doanh nghiệp với vai trò là người thực hiện trực tiếp, hay người quản lý, điều hành cấp trung.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường Đại học Phan Thiết, các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của BGD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với một số trường ở Anh, Úc để lấy bằng Thạc sĩ của các trường này.

- Có năng lực làm việc tại các doanh nghiệp thuộc ngành nghề Quản trị kinh doanh – chuyên ngành marketing.

- Có khả năng thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (trong vòng 3 -5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc).

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.





CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ VẬN TẢI HÀNG KHÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Quản trị Kinh doanh - Chuyên ngành Quản trị vận tải hàng không (Business Administration - Air Cargo Management)
- Mã ngành: 7340101
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học chính trị, khoa học xã hội, phương pháp luận để học tập, nghiên cứu, giải quyết được các nội dung liên quan trong lĩnh vực kinh doanh

- Phát triển và áp dụng được các kiến thức về nâng cao thể chất, kiến thức về giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo sức khỏe tốt trong quá trình học tập và làm việc.

- Giải thích được các mối liên hệ giữa các kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, những nguyên lý kinh tế để phân tích và lý giải được các vấn đề chính sách, biến động của kinh tế - xã hội, hệ thống kiến thức của ngành học để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Phân tích, đánh giá được mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản và chuyên ngành của quản trị với các chức năng doanh nghiệp/tổ chức trong hoạt động quản lý, phân phối, điều hành, marketing, tài chính, nhân lực, chất lượng, khởi nghiệp theo xu hướng phát triển số thương mại, marketing, của nền kinh tế và xã hội hiện đại để xây dựng chiến lược kinh doanh một cách tổng quan và hiệu quả nhất.

- Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu, chuyên ngành về Kinh tế vận tải Hàng không như quản lý và kinh doanh vận tải hàng không, dịch vụ quản lý hành khách mặt đất, hệ thống thông tin trong vận tải hàng không, vận tải hàng hóa hàng không, quản lý và khai thác cảng hàng không, phân tích hoạt động kinh doanh lĩnh vực hàng không.

- Phân tích được mối liên hệ và các quy tắc trong quá trình vận hành, khai thác và quản trị trong lĩnh vực hàng không.



2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công cụ và phần mềm chuyên ngành ứng dụng trong lĩnh vực thương mại điện tử, số hoá quản lý trong kinh doanh.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để hiểu nội dung chuyên môn trong lĩnh vực quản trị vận tải hàng không, quản trị kinh doanh.

- Hình thành kỹ năng khai thác và quy hoạch cơ sở hạ tầng, thương mại, các chính sách vận tải và phát triển trong quá trình kinh doanh và vận hành cảng hàng không.

- Thu thập, phân tích, xây dựng chiến lược và đánh giá dữ liệu để có thể lập kế hoạch kinh doanh hiệu quả, giải quyết vấn đề trong những tình huống cụ thể, đưa ra giải pháp cho các sự việc/vấn đề ngoài dự tính trong quá trình quản trị.

b. Kỹ năng mềm

- Thành tạo được các kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi; hình thành khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm; hình thành tư duy phản biện, năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc.

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, viết một cách trôi chảy, chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình trao đổi kiến thức và công việc.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định của Nhà trường, nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.

- Hoàn thiện và nâng cao ý thức trao đổi năng lực chuyên môn, điều phối và phát

huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Nhà Quản trị cấp trực tiếp và cấp trung.
- Chuyên viên marketing, chuyên viên nhân sự, quản đốc, nhân viên bán hàng, nhân viên hàng không hay tổ chức điều hành một hệ thống bán lẻ.
- Chuyên viên làm việc ở các phòng ban như: Ban quản lý dự án, Phòng quản trị sản xuất, Phòng kinh doanh, Phòng tiếp thị và quảng cáo, Phòng nhân sự, Kế hoạch, sân bay... ở tất cả các loại hình doanh nghiệp với vai trò là người thực hiện trực tiếp, hay người quản lý, điều hành cấp trung.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của BGD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với một số trường ở Anh, Úc để lấy bằng Thạc sĩ của các trường này.
- Có năng lực làm việc tại các doanh nghiệp thuộc ngành nghề Quản trị kinh doanh, chuyên ngành Quản trị vận tải hàng không.
- Có khả năng thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (trong vòng 3 -5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc).
- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

CHUYÊN NGÀNH MARKETING TRUYỀN THÔNG TÍCH HỢP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1.24/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Quản trị Kinh doanh – chuyên ngành Marketing và Truyền thông tích hợp (Business Administration - Concentrated in Intergrated marketing & communication)
- **Mã ngành:** 7340101
- **Trình độ đào tạo:** Đại học
- **Thời gian đào tạo:** 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học chính trị, khoa học xã hội, phương pháp luận để học tập, nghiên cứu, giải quyết được các nội dung liên quan trong lĩnh vực kinh doanh.

- Phát triển và áp dụng được các kiến thức về nâng cao thể chất, kiến thức về giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo sức khỏe tốt trong quá trình học tập và làm việc.

- Giải thích được các mối liên hệ giữa các kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, những nguyên lý kinh tế để phân tích và lý giải được các vấn đề chính sách, biến động của kinh tế - xã hội, hệ thống kiến thức của ngành học để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Phân tích, đánh giá tác động và tổng hợp được các mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản của lập chiến lược, phân tích thị trường, vận hành, nhân sự, phát triển dự án, xây dựng thương hiệu giữa lĩnh vực marketing truyền thông tích hợp và Quản trị kinh doanh; giúp nhận diện cơ hội kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh/ dự án khởi nghiệp theo xu hướng phát triển kinh doanh bền vững của xã hội hiện tại.

- Khai thác được dữ liệu về người dùng trên các nền tảng truyền thông xã hội, đặc biệt trên các công cụ trực tuyến để phát triển và chọn ra được các quyết định chính xác nhất trong công tác quản trị thương hiệu, phát triển chiến lược marketing truyền truyền thông, marketing online, các chiến lược chiêu thị trên các nền tảng số, kiểm soát được các chiến lược marketing truyền thông theo hướng đa ngành.



- Nhận định và dự đoán được các xu hướng phát triển công nghệ số trong lĩnh vực marketing truyền thông nhằm tích hợp các chức năng các phương tiện truyền thông marketing hiện đại đối với các hoạt động quản trị kinh doanh, quản trị marketing, quản trị thương hiệu.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công cụ marketing để tìm kiếm và phân tích các dữ liệu trong quản trị chiến lược marketing truyền thông tích hợp.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để hiểu nội dung chuyên môn trong lĩnh vực marketing truyền thông, quản trị kinh doanh

- Sáng tạo và biên tập nội dung và hiện thực hoá các ý tưởng thông qua các công cụ truyền thông, marketing giúp truyền tải thông tin hiệu quả đến người tiêu dùng và công chúng, gia tăng khả năng bán hàng.

- Dự báo và giải quyết được những tình huống cụ thể sẽ diễn ra trong các chiến dịch truyền thông, đưa ra được các quyết định, giải pháp cho các sự việc/vấn đề ngoài dự tính đối với lĩnh vực marketing và truyền thông.

b. Kỹ năng mềm

- Thành thạo được các kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi; hình thành khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm; hình thành tư duy phản biện, năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc.

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, viết một cách trôi chảy, chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình trao đổi kiến thức và công việc.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định của Nhà trường, nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.

- Hoàn thiện và nâng cao ý thức trao dồi năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên ngành Truyền thông Marketing được đào tạo và chuẩn bị để có khả năng và cơ hội hoạt động như là những chuyên viên và nhà quản trị truyền thông marketing trong ba nhóm tổ chức khác nhau gồm (1) các doanh nghiệp sản xuất, thương mại và dịch vụ (2) các công ty quảng cáo và truyền thông (Agency) (3) các tổ chức nhà nước và phi chính phủ với những lĩnh vực đa dạng sau:

- Lĩnh vực quảng cáo (Advertising): Hoạt động trong các công ty truyền thông, các công ty quảng cáo cũng như các tổ chức có tham gia trong lĩnh vực quảng cáo với các vị trí như Giám đốc Quảng cáo, Giám đốc sáng tạo, Chuyên viên sáng tạo quảng cáo, Chuyên viên khai thác Quảng cáo, Chuyên viên kinh doanh quảng cáo, Account Coordinator, Media Director, Media Coordinator, Media Buyer, Copywriter ...

- Lĩnh vực marketing trực tuyến (Online Marketing Jobs): Hoạt động trong các doanh nghiệp, phụ trách các hoạt động marketing trực tuyến và trong các công ty cung cấp dịch vụ truyền thông trực tuyến với 4 nhóm công việc: Marketing qua mạng, Marketing kỹ thuật số, Marketing mạng xã hội, Quảng cáo trực tuyến

- Lĩnh vực quan hệ công chúng (Public Relations): Hoạt động trong các doanh nghiệp và phụ trách các hoạt động về quản trị công chúng, truyền thông tổ chức tại các vị trí công việc như Chuyên viên quan hệ công chúng, Chuyên viên tổ chức sự kiện, Nhà hoạch định sự kiện, Quản trị truyền thông tổ chức ...

- Lĩnh vực truyền thông thương hiệu (Corporate & Brand Communication): Hoạt động trong các doanh nghiệp và phụ trách các hoạt động truyền thông thương hiệu công ty, sản phẩm với các vị trí như Giám đốc truyền thông, Giám đốc truyền thông thương hiệu, Chuyên viên truyền thông thương hiệu, Chuyên viên tư vấn truyền thông chiến lược, Chuyên viên thiết kế ấn phẩm thương hiệu...

- Lĩnh vực khuyến mãi chiêu thị (Promotion): Hoạt động trong các doanh nghiệp và

phụ trách việc lập kế hoạch và quản trị các chương trình khuyến mãi với các vị trí như Chuyên viên quản trị khuyến mãi, Quản trị viên chiêu thị ...

- Lĩnh vực bán hàng (Sales): Hoạt động trong các doanh nghiệp và phụ trách các hoạt động quản trị lực lượng bán, bán hàng trực tiếp .v.v. với các vị trí công việc như: Nhân viên bán hàng, Quản trị bán hàng, Đại diện bán hàng ...

- Các cơ hội phát triển nghề nghiệp và cá nhân: Sinh viên ngành Truyền thông Marketing được đào tạo và chuẩn bị các kiến thức và năng lực cần thiết để có thể phát triển theo các mức độ thăng tiến nghề nghiệp trong các tổ chức từ nhân viên truyền thông marketing (marketing communication officer) đến các cấp quản trị trung gian (marketing communication manager) và quản trị cấp cao (marketing communication director). Ngoài ra, những sinh viên theo học chuyên ngành Truyền thông Marketing cũng được trang bị những kiến thức cần thiết cho việc theo học các bậc học cao hơn trong lĩnh vực Marketing.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học – kỹ thuật mới nhằm tự nâng cao trình độ và thích nghi với sự phát triển của xã hội.

- Có khả năng học sau đại học trong nước lẫn ngoài nước thuộc các chuyên ngành kinh tế khác như quản trị kinh doanh, marketing, truyền thông, quan hệ công chúng,...

- Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về marketing, nghiên cứu thị trường, nghiên cứu khách hàng.



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
– CHUYÊN NGÀNH KINH DOANH THỜI TRANG VÀ DỆT MAY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224./QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Quản trị Kinh doanh – chuyên ngành Kinh doanh thời trang và dệt may (Business Administration – Concentrated in Business in Garment, Textile and Fashion Design)
- **Mã ngành:** 7340101
- **Trình độ đào tạo:** Đại học
- **Thời gian đào tạo:** 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học chính trị, khoa học xã hội, phương pháp luận để học tập, nghiên cứu, giải quyết được các nội dung liên quan trong lĩnh vực kinh doanh.

- Phát triển và áp dụng được các kiến thức về nâng cao thể chất, kiến thức về giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo sức khỏe tốt trong quá trình học tập và làm việc.

- Giải thích được các mối liên hệ giữa các kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, những nguyên lý kinh tế để phân tích và lý giải được các vấn đề chính sách, biến động của kinh tế - xã hội, hệ thống kiến thức của ngành học để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Phân tích, đánh giá được các tác động và tổng hợp được các mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản của lập chiến lược, phân tích thị trường, vận hành, nhân sự, phát triển dự án, xây dựng thương hiệu giữa lĩnh vực thời trang & dệt may và Quản trị kinh doanh; giúp nhận diện cơ hội kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh/ dự án khởi nghiệp theo xu hướng phát triển kinh doanh bền vững của xã hội hiện tại.

- Khai thác được dữ liệu về thị trường và hành vi người tiêu dùng để phát triển và chọn ra được các quyết định chính xác nhất trong công tác quản trị thương hiệu, phát triển chiến lược marketing mix 4Ps/7Ps, chuỗi cung ứng, tổ chức, quản lý, sản xuất vào quá trình kinh doanh thời trang và dệt may.



- Phân tích được các chức năng, xu hướng kinh doanh phát triển bền vững của lĩnh vực kinh doanh thời trang và dệt may.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công và phần mềm chuyên ngành ứng dụng trong lĩnh vực kinh doanh thời trang và dệt may.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ (tương đương Bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam); trong lĩnh vực chuyên môn ở mức có thể hiểu được ý chính của bài nói hoặc viết về các chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực marketing truyền thông, quản trị kinh doanh.

- Phát triển và sáng tạo mẫu, dự án và chính sách về kinh doanh thời trang và dệt may cụ thể.

- Thu thập, phân tích, xây dựng chiến lược và đánh giá dữ liệu để có thể lập kế hoạch kinh doanh hiệu quả, lên ý tưởng khởi nghiệp, giải quyết vấn đề trong những tình huống cụ thể, đưa ra giải pháp cho các sự việc/vấn đề ngoài dự tính đối với lĩnh vực kinh doanh thời trang và dệt may.

b. Kỹ năng mềm

- Thành tạo được các kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi; hình thành khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm; hình thành tư duy phản biện, năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc.

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, viết một cách trôi chảy, chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình trao đổi kiến thức và công việc.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Sinh viên tốt nghiệp phải đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng

Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định của Nhà trường, nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.

- Hoàn thiện và nâng cao ý thức trao dồi năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh thời trang và dệt may có thể đáp ứng nhu cầu tuyển dụng và làm việc tại các vị trí:

- Phát triển sản phẩm thời trang, nhân viên kinh doanh trong ngành công nghiệp thời trang.

- Quản lý dòng sản phẩm thời trang, quản lý chuỗi cung ứng thời trang và dệt may, quản lý chất lượng sản phẩm thời trang.

- Phân tích xu hướng, thu mua và quản lý vật tư thời trang và dệt may, hoạch định phân phối sản phẩm thời trang.

- Tổ chức sự kiện, trưng bày sản phẩm, truyền thông và marketing thời trang.

- Tự khởi nghiệp và kinh doanh trong lĩnh vực dệt may và thời trang.

- Cán bộ tham gia đào tạo tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên ngành Kinh doanh thời trang và dệt may.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường Đại học Phan Thiết, các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của BGD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với một số trường ở Anh, Úc để lấy bằng Thạc sĩ của các trường này;

- Có năng lực làm việc tại các doanh nghiệp thuộc ngành nghề Quản trị kinh doanh-chuyên ngành kinh doanh thời trang và dệt may;

- Có khả năng thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (trong vòng 3 -5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc);

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ.





CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 244/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Tài chính- Ngân hàng (Banking and Finance)
- Mã ngành: 7340201
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Hiểu và vận dụng được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, lý luận chính trị, kinh tế, quản lý và pháp luật.
- Hiểu và vận dụng được những kiến thức chuyên sâu về tài chính, kế toán kết hợp với kiến thức công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn ngân hàng và công tác điều hành, quản lý doanh nghiệp.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Ứng dụng kỹ năng nhận diện, phân tích, đánh giá các vấn đề trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.
- Ứng dụng kỹ năng tư duy phản biện, suy luận logic, xử lý các tình huống phát sinh và đánh giá chất lượng trong công việc.

b. Kỹ năng mềm

- Ứng dụng kỹ năng truyền đạt, khởi nghiệp, tự tạo việc làm phục vụ nghề nghiệp cho cá nhân tổ chức và xã hội.
- Sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong giao tiếp và chuyên môn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.
- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử

dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập và thích ứng nhanh với môi trường làm việc.
- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học.
- Ứng xử, giao tiếp và làm việc nhóm một cách hiệu quả.
- Tư duy sáng tạo, giải quyết được các vấn đề nghiệp vụ liên quan đến tài chính ngân hàng.
- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời; thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Nhân viên/ chuyên viên phòng Tài vụ của các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.
- Nhân viên/ chuyên viên phân tích, tư vấn và quản lý danh mục đầu tư ở các công ty tài chính và quỹ đầu tư.
- Nhân viên/ chuyên viên tư vấn tài chính, giao dịch viên, nhân viên/ chuyên viên ngân quỹ, quan hệ khách hàng, nhân viên/ chuyên viên thẩm định tín dụng, thẩm định tài sản, hỗ trợ tín dụng, nhân viên/ chuyên viên tư vấn, nhân viên/ chuyên viên thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại tệ... tại các ngân hàng, quỹ tín dụng và các tổ chức tín dụng khác.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường Đại học Phan Thiết, các trường đại học trong nước, các trường ngoài nước hoặc các chương trình liên kết được cấp phép của Bộ GD&ĐT của các Trường Đại học trong nước với các trường Đại học nước ngoài.
- Có năng lực thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (sau 3 - 5 năm tích lũy kinh nghiệm làm việc).



CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH LUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Luật (Law)
- Mã ngành: 7380107
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và vận dụng được vào thực tiễn hệ thống tri thức khoa học những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh, những nội dung cơ bản của Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, giúp hình thành thế giới quan và phương pháp luận cho sinh viên khi tiếp cận và luận giải về các vấn đề hiện đại về nhà nước và pháp luật.

- Áp dụng các kiến thức nền tảng khoa học xã hội và khoa học tự nhiên vào việc giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo.

- Áp dụng các khối kiến thức cơ bản của nhóm ngành về lý luận - lịch sử nhà nước và pháp luật cũng như một số ngành khoa học xã hội - nhân văn khác vào việc giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành luật.

- Diễn giải và phân tích được các kiến thức nền tảng khoa học pháp lý chuyên ngành về luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân sự, luật hình sự, luật kinh doanh, luật quốc tế... trong việc nhận biết và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong thực tiễn công việc.

- Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực pháp luật để phân tích, đánh giá, tổng hợp và giải quyết các vấn đề pháp lý cụ thể.

- Áp dụng kiến thức thực tế, thực tập để bước đầu làm quen với các công việc trong tương lai và thích ứng với những thay đổi của môi trường làm việc.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Hình thành và phát triển được khả năng tư duy hệ thống, nhận thức, phân tích để đánh giá đúng các vấn đề pháp lý nói chung;

- Nhận thức được các vấn đề trong bối cảnh xã hội luôn biến động, bước đầu hình



thành kỹ năng phát hiện, phân tích, đánh giá phản biện, tư vấn các vấn đề pháp lý dựa trên những luận cứ khoa học thuộc chuyên ngành luật;

- Có khả năng tự nghiên cứu và lập luận, biết vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào nhận diện và giải quyết các vấn đề pháp lý trong thực tiễn.

- Thành thạo các kỹ năng công nghệ thông tin trong các ứng dụng văn phòng, sử dụng các công cụ và phần mềm chuyên môn để tìm kiếm, phân tích và đánh giá các văn bản pháp luật có liên quan đến công việc của mình.

- Phối hợp các kỹ năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo để có thể hiểu được trong giao tiếp, nghe và hiểu các nội dung chính của báo cáo hay bài phát biểu các chủ đề liên quan đến pháp luật nước ngoài.

b. Kỹ năng mềm

- Thành thạo và phối hợp các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, viết báo cáo..., chuẩn xác, hiệu quả trong quá trình học tập, nghiên cứu và công việc.

- Hình thành kỹ năng tra cứu thông tin, nghiên cứu văn bản, tài liệu, soạn thảo văn bản, viết báo cáo, viết luận cứ,....

- Sử dụng thành thạo máy tính và một số phần mềm văn phòng thông dụng để có thể: soạn thảo tài liệu; quản lý dữ liệu qua các bảng tính; trình chiếu; khai thác Internet để tìm kiếm thông tin và liên lạc qua thư điện tử; làm được trang web đơn giản. Có khả năng tổ chức lưu trữ thông tin trên máy tính và sử dụng máy tính để giải quyết vấn đề thông dụng.

- Tư duy sáng tạo, giải quyết được các vấn đề liên quan đến pháp lý

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết của một luật gia, có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, có bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, yêu nghề và có



trách nhiệm trong công việc.

- Có ý thức xây dựng và bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội góp phần xây dựng xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

- Chuyên nghiệp và chủ động, tự tin trong công việc, dám chịu trách nhiệm và tự tin giải quyết công việc, mạnh dạn bày tỏ quan điểm, biết lắng nghe và thấu hiểu.

- Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao và có tinh thần cầu tiến, hợp tác, thân thiện với các đồng nghiệp và cá nhân khác trong công việc.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Làm việc tại các doanh nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật sẽ thích hợp với công việc ở các doanh nghiệp với tư cách là chuyên viên pháp lý phụ trách những công việc liên quan đến đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng; đề xuất giải pháp xử lý tình huống pháp lý trong kinh doanh.

Làm việc cho các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý như luật sư, tư vấn viên trong các công ty, văn phòng luật, văn phòng công chứng trong và ngoài nước; chuyên viên pháp chế, tư vấn viên trong các công ty, doanh nghiệp có yêu cầu sử dụng nhân lực có chuyên môn cao trong lĩnh vực pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, doanh nghiệp.

- Làm việc tại các cơ quan nhà nước

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật, với kiến thức căn bản về pháp luật, kinh tế có thể làm việc trong khu vực công. Sinh viên có thể công tác ở tòa án các cấp, các cơ quan của Quốc hội, Viện kiểm sát, Công an, các bộ ngành của Chính Phủ, Ủy ban nhân dân, sở, phòng, ban ở địa phương, các văn phòng Luật sư, văn phòng Công chứng, thừa phát lại,...

- Làm việc tại các tổ chức nghiên cứu và tư vấn

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật có thể tham gia làm việc tại các viện nghiên cứu và các trung tâm cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý (văn phòng, công ty luật),... Ngoài ra, các sinh viên cũng có thể làm việc tại các trung tâm trọng tài thương mại.

Giảng dạy và nghiên cứu tại các cơ sở nghiên cứu hoặc đào tạo về pháp luật, hành chính - chính trị như các trường đại học, cao đẳng, trung học, trung tâm, viện nghiên cứu về các lĩnh vực liên quan.



A handwritten signature in blue ink is located at the bottom right corner of the page.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có thể tiếp tục học tiếp lên trình độ Sau đại học ở trong nước và nước ngoài.
- Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập, học tập sau đại học để nhận học vị thạc sỹ hoặc tiến sỹ trong lĩnh vực chuyên ngành về Luật Kinh tế. Bên cạnh đó, sinh viên có thể học thêm các kỹ năng hành nghề như: Luật sư, Công chứng viên hoặc học văn bằng 2 các ngành học khác



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA KỸ THUẬT XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2.24./QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật xây dựng (Construction Engineering)
- Mã ngành: 7580201
- Trình độ đào tạo: Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Vận dụng được kiến thức khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình và kỹ năng thực hiện các phép thử nghiệm.
- Sử dụng được các phần mềm tính dự toán và tính kết cấu công trình như: AutoCAD, Sap2000, Etab, SaFe,... có kiến thức về vật liệu xây dựng, cơ học kết cấu, kết cấu thép, kết cấu bê tông cốt thép, nền và móng, có kiến thức về máy xây dựng, tổ chức thi công, kinh tế xây dựng, giám sát công trình.
- Nắm vững kiến thức chuyên môn để ứng dụng được công nghệ chuyên ngành xây dựng trong phân tích, thiết kế, lựa chọn vật liệu, triển khai bản vẽ thiết kế, lập biện pháp và tổ chức quản lý thi công đúng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn nhà nước với các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp có quy mô vừa đến lớn.
- Ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong chuyên môn kỹ thuật xây dựng.

2. Kỹ năng

- a. Kỹ năng cứng
 - Phân tích kết cấu, thiết kế kỹ thuật, đọc bản vẽ, trình bày, sắp xếp được nội dung hồ sơ kỹ thuật công trình.
 - Sử dụng được máy móc, trang thiết bị trong khảo sát, thi công công trình.
 - Xử lý tình huống phát sinh trên công trường, kỹ năng phát hiện những sai sót, sự cố trên công trường và đề xuất biện pháp xử lý.
 - Vận dụng kiến thức để phân tích và phát hiện các vấn đề trong khoa học kỹ thuật xây dựng.



- Lựa chọn và đề xuất được giải pháp kết cấu, nền móng và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tham gia thiết kế, thiết kế kết cấu, tổ chức triển khai thi công các công trình dân dụng và công nghiệp. Lập được dự toán, tư vấn giám sát và quản lý các dự án xây dựng;

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn;

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có sức khỏe, có trách nhiệm công dân, có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, trung thực và chấp hành pháp luật của Nhà nước.

- Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân: Khả năng quản lý công việc bản thân và công việc người khác; Khả năng tự đổi mới và tinh thần khởi nghiệp; Khả năng học hỏi và phát triển bản thân.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp,

chuyển đổi bản vẽ theo TCVN;

- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển dự án, công trình mới.

❖ **Lĩnh vực sản xuất:**

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp xây dựng;

- Đảm nhận công tác chuyên môn và quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng (Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, Phòng Quản lý đô thị, Ban Quản lý dự án công trình, Phòng Kinh tế hạ tầng các quận, huyện, thị xã, thành phố,...);

- Kỹ sư xây dựng tham gia các hoạt động tư vấn, thiết kế, thi công, giám sát, quản lý dự án,... tại các công ty, tập đoàn, tổng công ty xây dựng trong và ngoài nước;

- Đủ năng lực về chuyên môn, trình độ ngoại ngữ và kỹ năng tiếp cận chương trình, đề án, dự án đầu tư phát triển đô thị có sự tham gia của các đối tác nước ngoài.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị trong ngành xây dựng;

- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, thiết kế, thi công các công trình xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám sát công trình kỹ thuật xây dựng, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật xây dựng, xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng cầu đường...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA
KỸ THUẬT XÂY DỰNG –
CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4... năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật xây dựng - chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng cầu đường (Construction Engineering - Specializing road and bridge construction engineering)
- Mã ngành: 7580201
- Trình độ đào tạo: Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Vận dụng được kiến thức khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình và kỹ năng thực hiện các phép thử nghiệm;
- Sử dụng được các phần mềm tính dự toán và tính kết cấu công trình như: AutoCAD, Sap2000, Etab, SaFe,... có kiến thức về vật liệu xây dựng, cơ học kết cấu, kết cấu thép, kết cấu bê tông cốt thép, nền và móng, có kiến thức về máy xây dựng, tổ chức thi công, kinh tế xây dựng, giám sát công trình;
- Nắm vững kiến thức chuyên môn để ứng dụng được công nghệ chuyên ngành xây dựng cầu đường trong phân tích, thiết kế, lựa chọn vật liệu, triển khai bản vẽ thiết kế, lập biện pháp và tổ chức quản lý thi công đúng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn nhà nước với các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp có quy mô vừa đến lớn;
- Ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong chuyên môn kỹ thuật xây dựng và xây dựng cầu đường.

2. Kỹ năng

- a. Kỹ năng cứng
 - Phân tích kết cấu, thiết kế kỹ thuật, đọc bản vẽ, trình bày, sắp xếp được nội dung hồ sơ kỹ thuật công trình.
 - Sử dụng được máy móc, trang thiết bị trong khảo sát, thi công công trình.



- Xử lý tình huống phát sinh trên công trường, kỹ năng phát hiện những sai sót, sự cố trên công trường và đề xuất biện pháp xử lý.

- Vận dụng kiến thức để phân tích và phát hiện các vấn đề trong khoa học kỹ thuật xây dựng.

- Lựa chọn và đề xuất được giải pháp kết cấu, nền móng và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tham gia thiết kế, tổ chức triển khai thi công các công trình giao thông, đường và cầu. Lập được dự toán, tư vấn giám sát và quản lý các dự án xây dựng trong cầu, đường bộ.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn;

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có sức khỏe, có trách nhiệm công dân, có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, trung thực và chấp hành pháp luật của Nhà nước;

- Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân: Khả năng

quản lý công việc bản thân và công việc người khác; Khả năng tự đổi mới và tinh thần khởi nghiệp; Khả năng học hỏi và phát triển bản thân.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các công trình xây dựng cầu đường, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN.

- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển dự án, công trình mới.

❖ Lĩnh vực sản xuất:

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp xây dựng;

- Đảm nhận công tác chuyên môn và quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng (Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, Phòng Quản lý đô thị, Ban Quản lý dự án công trình, Phòng Kinh tế hạ tầng các quận, huyện, thị xã, thành phố,...);

- Kỹ sư xây dựng tham gia các hoạt động tư vấn, thiết kế, thi công, giám sát, quản lý dự án,... tại các công ty, tập đoàn, tổng công ty xây dựng trong và ngoài nước;

- Đủ năng lực về chuyên môn, trình độ ngoại ngữ và kỹ năng tiếp cận chương trình đề án, dự án đầu tư phát triển đô thị có sự tham gia của các đối tác nước ngoài.

❖ Lĩnh vực kinh doanh:

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị trong ngành xây dựng;

- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, thiết kế, thi công các công trình xây dựng cầu đường.

❖ Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám sát công trình kỹ thuật xây dựng, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật xây dựng, xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng cầu đường...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4... năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật xét nghiệm y học (Laboratory Medicine Technique)

Mã ngành: 7720601

Trình độ đào tạo: Đại học

Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Tiếp thu và vận dụng được kiến thức, nguyên lý của khoa học cơ bản về tự nhiên, xã hội, chính trị, chính sách pháp luật Nhà nước, và y học cơ sở để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên ngành xét nghiệm.

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành (y học cơ sở) và chuyên ngành (như hóa sinh, huyết học, vi sinh, ký sinh, xét nghiệm tế bào, sinh học phân tử,...) để thực hiện, đánh giá đúng kết quả xét nghiệm..

- Sử dụng thành thạo tin học cơ bản, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tra cứu tài liệu, chứng cứ khoa học,... để học tập, thực hành nghề nghiệp, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn của đơn vị; đồng thời có kiến thức nhận xét, đánh giá, kiểm tra được quy trình, quy chuẩn sử dụng hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị chuyên dụng theo hướng dẫn, quy định để hoạt động an toàn, hiệu quả

2. Yêu cầu về kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm thông thường và nhiều kỹ thuật chuyên sâu, hiện đại theo đúng quy trình, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành. Xử lý một số tình huống mà kết quả không phù hợp với lâm sàng bằng phương pháp tư duy phản biện và khoa học; tham vấn với các khoa lâm sàng về một số kết quả xét nghiệm khi cần thiết.

- Tham vấn được với các khoa lâm sàng các phương pháp, kỹ thuật xét nghiệm có thể



cung cấp các thông tin hữu ích trong chẩn đoán, điều trị và dự báo dịch bệnh, sức khỏe cộng đồng.

- Tổ chức, quản lý được phòng xét nghiệm hoạt động an toàn, hiệu quả; đảm bảo được chất lượng xét nghiệm; đảm bảo an toàn sinh học cấp 2 theo quy định.

b. Kỹ năng mềm

- Vận dụng tốt kỹ năng mềm, tinh thần khởi nghiệp kết hợp với kiến thức khoa học cơ bản và chuyên môn để xử lý, giải quyết các vấn đề phức tạp

- Sử dụng tiếng Anh với các kỹ năng nghe, nói cơ bản trong giao tiếp với đồng nghiệp, người bệnh; đọc hiểu được tài liệu chuyên môn; viết được bài báo cáo cơ bản bằng tiếng Anh.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc với phong cách chuyên nghiệp, tận tụy với công việc; có kỹ năng làm việc theo nhóm trên tinh thần tôn trọng ý kiến và đóng góp của mỗi thành viên; luôn lấy người bệnh làm trung tâm vì sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Thích nghi và tự định hướng được khả năng học tập làm việc trong điều kiện thay đổi để phát triển nghề nghiệp; chịu trách nhiệm đưa ra kết luận chuyên môn và có trách nhiệm truyền đạt kiến thức, hướng dẫn, giám sát thực hiện công việc của người khác.

- Quản lý tốt trong việc xây dựng kế hoạch, quy trình, quy định, sổ tay công tác để phát huy được tính hiệu quả trong hoạt động xét nghiệm y học. Tuân thủ Pháp luật, quy định của ngành xét nghiệm và chịu trách nhiệm trước Pháp luật trong việc thực thi nhiệm vụ.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học có thể làm các công việc:

- Các cơ quan quản lý về y tế.
- Các cơ sở y tế, các bệnh viện.
- Các viện nghiên cứu, các Trường đại học, cao đẳng và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Cử nhân Xét nghiệm y học.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên các bậc cao hơn như: Thạc sĩ, Chuyên khoa I, Chuyên khoa II, Tiến sĩ tại các trường đại học trong và ngoài nước.
- Có năng lực thăng tiến vào các vị trí quản trị, quản lý tại các cơ quan, đơn vị.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH: KỸ THUẬT CƠ KHÍ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 224/QĐ-DHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật Cơ khí (Mechanical Engineering)
- Mã ngành: 7520103
- Trình độ đào tạo: Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức:

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn.

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Vẽ kỹ thuật, cơ lý thuyết, sức bền vật liệu, nguyên lý chi tiết máy,... để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí. Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế và mô phỏng các hệ thống cơ khí.

- Nắm vững kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí như: Công nghệ gia công cơ khí, CAD/CAM/CNC, vi điều khiển, kỹ thuật lập trình PLC, kỹ thuật điều khiển tự động và thực hành, thực tập chuyên ngành cơ khí,... để thiết kế, chế tạo, bảo trì, bảo dưỡng, cải tiến, nâng cấp được các hệ thống kỹ thuật cơ khí, vận hành được các hệ thống tự động, máy công cụ, máy tiện, phay CNC để gia công cơ khí chính xác.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành, thực hiện lập kế hoạch chế tạo, kiểm tra, kiểm soát chất lượng, lắp ráp sản phẩm cơ khí.

- Thiết kế được các chi tiết máy điển hình, sử dụng các phần mềm thiết kế xây dựng bản vẽ kỹ thuật của các chi tiết máy theo tiêu chuẩn Việt Nam và một số tiêu chuẩn quốc tế phổ biến tại thị trường Việt Nam.

- Xây dựng được qui trình công nghệ gia công, vận hành thành thạo máy công cụ vận năng và máy công cụ CNC trong chế tạo sản phẩm cơ khí.



- Sử dụng thành thạo dụng cụ đo lường và kiểm tra, thực hiện có hiệu quả quá trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm cơ khí.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi.

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học.

- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh lĩnh vực cơ khí chế tạo trong điều kiện Việt Nam.

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời.

- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, cơ khí chế tạo máy.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ **Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:**

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, các máy móc, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN;

- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm cơ khí.

❖ **Lĩnh vực sản xuất:**

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản xuất - lắp ráp máy móc cơ khí, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa máy móc thiết bị cơ khí, cơ khí nông nghiệp, cơ khí động lực và chế tạo máy;

- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới;

- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện chế tạo máy - máy động lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị;

- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa máy móc và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất máy móc thiết bị.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị cơ khí.

- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, thiết kế chế tạo, sản xuất các thiết bị, sản phẩm cơ khí.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy.

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực cơ khí.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, cơ khí chế tạo, cơ khí động lực, kỹ thuật ô tô...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.



[Handwritten signature]



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH: KỸ THUẬT CƠ KHÍ CHUYÊN NGÀNH CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Kỹ thuật Cơ khí - Chuyên ngành Cơ khí chế tạo máy (Mechanical Engineering and Manufacturing)
- **Mã ngành:** 7520103
- **Trình độ đào tạo:** Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- **Thời gian đào tạo:** 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Vẽ kỹ thuật, cơ lý thuyết, sức bền vật liệu, nguyên lý chi tiết máy, chế tạo máy,... để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí chế tạo máy. Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế và mô phỏng các hệ thống cơ khí;
- Nắm vững kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí như: Công nghệ gia công cơ khí, CAD/CAM/CNC, vi điều khiển, kỹ thuật lập trình PLC, kỹ thuật điều khiển tự động và thực hành, thực tập chuyên ngành cơ khí chế tạo,... để thiết kế, chế tạo, bảo trì, bảo dưỡng, cải tiến, nâng cấp được các hệ thống kỹ thuật cơ khí, vận hành được các hệ thống tự động, máy công cụ, máy tiện, phay CNC để gia công cơ khí chính xác.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Vận dụng kiến thức cơ sở và chuyên ngành ngành, thực hiện lập kế hoạch chế tạo, kiểm tra, kiểm soát chất lượng, lắp ráp sản phẩm cơ khí.
- Thiết kế được các chi tiết máy điển hình, sử dụng các phần mềm thiết kế xây dựng bản vẽ kỹ thuật của các chi tiết máy theo tiêu chuẩn Việt Nam và một số tiêu chuẩn quốc tế phổ biến tại thị trường Việt Nam.
- Xây dựng được quy trình công nghệ gia công, vận hành thành thạo máy công cụ vận



năng và máy công cụ CNC trong chế tạo sản phẩm cơ khí.

- Sử dụng thành thạo dụng cụ đo lường và kiểm tra, thực hiện có hiệu quả quá trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm cơ khí.

- Thiết kế sơ đồ mạch khí nén, thủy lực, điện khí nén, điện thủy lực thông thường cho các máy móc cơ khí, hệ thống tự động.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn;

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học;

- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh lĩnh vực cơ khí chế tạo trong điều kiện Việt Nam;

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời;

- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, Thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, cơ khí chế tạo máy.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ **Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:**

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, các máy móc, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN;
- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm cơ khí.

❖ **Lĩnh vực sản xuất:**

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản xuất - lắp ráp máy móc cơ khí, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa máy móc thiết bị cơ khí, cơ khí nông nghiệp, cơ khí động lực và chế tạo máy.

- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới.

- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện chế tạo máy - máy động lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng, máy móc thiết bị.

- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa máy móc và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất máy móc thiết bị.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị cơ khí.

- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, thiết kế chế tạo, sản xuất các thiết bị, sản phẩm cơ khí.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực cơ khí chế tạo máy.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, cơ khí chế tạo, cơ khí động lực, kỹ thuật ô tô...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.





CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH: KỸ THUẬT CƠ KHÍ CHUYÊN NGÀNH ROBOT VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật Cơ khí - Chuyên ngành Robot và Trí tuệ nhân tạo (Robotics and Artificial Intelligence)
- Mã ngành: 7520103
- Trình độ đào tạo: Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn.

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Vẽ kỹ thuật, cơ lý thuyết, sức bền vật liệu, nguyên lý chi tiết máy,... để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí.

- Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế và mô phỏng các hệ thống cơ khí.

- Nắm vững kiến thức chuyên ngành: Công nghệ gia công cơ khí, CAD/CAM/CNC, kỹ thuật lập trình điều khiển và Có kiến thức về các phần mềm chuyên ngành như Altium, Proteus, hệ thống mạng truyền thông công nghiệp, hệ thống SCADA, Matlab; Labview; Visual Basic, C, C++; WinCC, Robot công nghiệp, trí tuệ nhân tạo để thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất,... kết hợp chúng lại để hình thành nên các bộ điều khiển tự động hoặc xây dựng thành các sản phẩm robot và trí tuệ nhân tạo.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành, thực hiện lập kế hoạch chế tạo, kiểm tra, kiểm soát chất lượng, lắp ráp sản phẩm cơ khí.

- Thiết kế được các chi tiết máy điển hình, sử dụng các phần mềm thiết kế xây dựng bản vẽ kỹ thuật của các chi tiết máy theo tiêu chuẩn Việt Nam và một số tiêu chuẩn quốc tế phổ



biến tại thị trường Việt Nam.

- Xây dựng được qui trình công nghệ gia công, vận hành thành thạo máy công cụ vạn năng và máy công cụ CNC trong chế tạo sản phẩm cơ khí.

- Sử dụng thành thạo dụng cụ đo lường và kiểm tra, thực hiện có hiệu quả quá trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm cơ khí.

- Có khả năng thiết kế, triển khai, quản lý vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các bộ phận, hệ thống và quy trình công nghệ trong lĩnh vực Robot và trí tuệ nhân tạo.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi.

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học;

- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh lĩnh vực cơ khí chế tạo trong điều kiện Việt Nam;

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời;

- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, Thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, cơ khí, robot và trí tuệ nhân tạo.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, các máy móc, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN;
- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm robot và trí tuệ nhân tạo.

❖ Lĩnh vực sản xuất:

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản xuất - lắp ráp máy móc cơ khí, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa máy móc thiết bị cơ khí, cơ khí nông nghiệp, cơ khí động lực và robot và trí tuệ nhân tạo.

- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới.

- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện chế tạo máy - máy động lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị.

- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa máy móc và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất máy móc thiết bị.

❖ Lĩnh vực kinh doanh:

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị cơ khí, điện tử, robot;
- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, thiết kế chế tạo, sản xuất các thiết bị, sản phẩm cơ khí, robot và trí tuệ nhân tạo.

❖ Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, cơ khí chế tạo, cơ khí động lực, robot và trí tuệ nhân tạo...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.





CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH: KỸ THUẬT CƠ KHÍ CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 224/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Phan Thiết)

- **Tên ngành đào tạo:** Kỹ thuật Cơ khí – Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử (Mechatronics Engineering)
- **Mã ngành:** 7520103
- **Trình độ đào tạo:** Đại học/Loại bằng: Kỹ sư
- **Thời gian đào tạo:** 4 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Áp dụng kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng, khoa học tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu việc làm và việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn, có khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành như: Vẽ kỹ thuật, cơ lý thuyết, sức bền vật liệu, nguyên lý chi tiết máy,... để ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí.
- Sử dụng được phần mềm để tính toán thiết kế và mô phỏng các hệ thống cơ khí.
- Nắm vững kiến thức chuyên ngành: Công nghệ gia công cơ khí, CAD/CAM/CNC, kỹ thuật lập trình điều khiển và Có kiến thức về các phần mềm chuyên ngành như Altium, Proteus, hệ thống mạng truyền thông công nghiệp, hệ thống SCADA, Matlab; Labview; Visual Basic, C, C++; WinCC để thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất,... kết hợp chúng lại để hình thành nên các bộ điều khiển tự động hoặc xây dựng thành các sản phẩm cơ điện tử hoặc hệ thống cơ điện tử.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành, thực hiện lập kế hoạch chế tạo, kiểm tra, kiểm soát chất lượng, lắp ráp sản phẩm cơ khí.
- Thiết kế được các chi tiết máy điển hình, sử dụng các phần mềm thiết kế xây dựng bản vẽ kỹ thuật của các chi tiết máy theo tiêu chuẩn Việt Nam và một số tiêu chuẩn quốc tế phổ biến tại thị trường Việt Nam.



- Xây dựng được quy trình công nghệ gia công, vận hành thành thạo máy công cụ vạn năng và máy công cụ CNC trong chế tạo sản phẩm cơ khí.

- Sử dụng thành thạo dụng cụ đo lường và kiểm tra, thực hiện có hiệu quả quá trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm cơ khí, cơ điện tử.

- Xây dựng được quy trình công nghệ bảo hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị và quản lý dịch vụ công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.

b. Kỹ năng mềm

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp kỹ thuật để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn;

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; thích nghi tốt trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch, quản lý thời gian và các kỹ năng bổ trợ khác để phục vụ cho công việc chuyên môn từ đó có thể hoàn thiện bản thân và hoàn thành công việc tốt hơn.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Tổ chức, điều hành công việc một cách khoa học;

- Có năng lực sáng tạo, tư duy hệ thống, khả năng tiếp cận công nghệ mới, kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô trong điều kiện Việt Nam;

- Hình thành ý thức tự phát triển bản thân và khả năng học tập suốt đời;

- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực thi trách nhiệm với công việc và với xã hội, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

❖ **Lĩnh vực thiết kế, chế tạo:**

- Kỹ sư thiết kế: Thiết kế các chi tiết máy, các máy móc, chuyển đổi bản vẽ theo TCVN;
- Kỹ sư R&D: Nghiên cứu phát triển sản phẩm cơ điện tử.

❖ **Lĩnh vực sản xuất:**

- Tham gia trong công tác quản lý, điều hành và trực tiếp làm việc ở các vị trí công việc kỹ thuật, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp sản xuất - lắp ráp máy móc cơ khí, doanh nghiệp dịch vụ mua bán và bảo dưỡng - sửa chữa máy móc thiết bị cơ khí, cơ khí nông nghiệp, cơ khí động lực và chế tạo máy.

- Tổ chức điều hành, quản lý và trực tiếp đảm nhận công tác đăng kiểm kiểm định xe tại các Doanh nghiệp sản xuất ô tô, trung tâm đăng kiểm và kiểm định xe cơ giới.

- Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện chế tạo máy - máy động lực tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp, các cơ sở sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị.

- Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa máy móc và thiết bị động lực trong doanh nghiệp; Trưởng garage, Trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất máy móc thiết bị.

❖ **Lĩnh vực kinh doanh:**

- Kỹ sư kinh doanh các sản phẩm, thiết bị cơ khí, điện tử;
- Thành lập và làm chủ các doanh nghiệp để kinh doanh, thiết kế chế tạo, sản xuất các thiết bị, sản phẩm cơ khí, hệ thống cơ điện tử.

❖ **Lĩnh vực nghiên cứu đào tạo:**

- Có khả năng làm việc trong các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề với vai trò cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy;

- Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, bộ phận giám định kỹ thuật xe cơ giới và máy động lực, phòng kỹ thuật của các Sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực cơ khí, cơ điện tử.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, khả năng tiếp thu các chuyên ngành sâu và hẹp thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, cơ khí chế tạo, cơ khí động lực, công nghệ kỹ thuật cơ điện tử...

- Có nền tảng để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ.





CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH & LỮ HÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22.4/QĐ-ĐHPT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết)

- Tên ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành (Tourism & Travel Services Management)
- Mã ngành: 7810103
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 3.5 năm

1. Yêu cầu về kiến thức

- Phân tích được vấn đề về đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước CHXHCN Việt Nam; Chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ...; kiến thức về tự nhiên, xã hội đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững.

- Áp dụng được các kiến thức về quản lý, điều hành doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh du lịch.

- Vận dụng linh hoạt các kiến thức sâu, rộng về nghiệp vụ quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong thực tiễn nghề và công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu công việc.

2. Kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Thực hiện được các kế hoạch tổ chức công việc trong hoạt động QTDVDL&LH. biết sắp xếp, giám sát và điều hành công việc đảm bảo nguyên tắc, quy trình làm việc tốt nhất.

- Vận dụng linh hoạt các kiến thức về lý thuyết của ngành Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành vào thực tiễn.

b. Kỹ năng mềm

- Thực hiện thành thạo các kỹ năng ứng xử chuyên nghiệp, kỹ năng tạo dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, đối tác; kỹ năng phân loại, tiếp cận, thuyết phục và chia sẻ với khách hàng, kỹ năng chăm sóc khách hàng và đối tác, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong thực tiễn nghề nghiệp.

- Làm việc nhóm và quản lý thời gian hiệu quả đáp ứng được cho công việc dịch vụ du lịch và lữ hành.

c. Kỹ năng tin học, ngoại ngữ

- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc trình độ Ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (gồm đủ 6 mô đun cơ bản) quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Có Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao theo Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Áp dụng khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Vận dụng được khả năng thích nghi tốt với môi trường làm việc luôn thay đổi, năng lực lập kế hoạch, điều phối quản lý các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

- Thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức và thực thi trách nhiệm xã hội trong kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT ngành Quản Dịch vụ Du lịch và Lữ hành có thể làm các công việc:

- Đảm nhận công việc trong các bộ phận của một khu du lịch như: Thuyết minh viên, hướng dẫn viên, nhân viên các trung tâm lữ hành, bộ phận chăm sóc khách hàng tại các resorts, ...

- Nhân viên điều hành, tiếp thị, nhân sự, tài chính tại các cơ quan nghiên cứu, kinh doanh du lịch trong và ngoài nước.

- Công tác tại các khu du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí với các vị trí quản lý, hành chính, nhân lực, tài chính, marketing, ...

- Ngoài ra sinh viên cũng có thể làm việc tại các cơ quan quản lý, viện nghiên cứu về kinh tế nói chung, du lịch nói riêng.

- Trở thành chuyên viên, giảng viên tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu thuộc lĩnh vực du lịch.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ;
- Có năng lực làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực dịch vụ du lịch & lữ hành;

- Có năng lực thăng tiến trong công việc;

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ